Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 28
SỐ 4994
Ngày thứ năm 13 JUIN 1935
Ngày 13 tháng 5 (Dư)
NĂM ẤT-HỢI

Lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA
Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY
BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard — SAIGON
Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ
Thay mặt cho Tòa-báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIII°)

GIÁ BÁO
Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6,50
Ba tháng.. 3,50
Mỗi số.... 0,06

GẠO ĐÔNG-PHÁP CHỞ NGANG QUA KINH SUEZ HỒI THÁNG MARS

Trong tháng Mars 1935, số gạo Đông-Pháp chở ngang qua kinh Suez sụt nhiều chỉ có 41.000 tấn.

Còn năm rồi, cũng trong thời-kỳ ấy, số gạo tới 78.000 tấn. Đến như gạo ở Ấn và Xiêm thì sụt đi hết 6.000 và 4.000 tấn.

Số gạo thì sụt, mà số hột bông vải, đậu phộng, đậu nành, cơm dừa khô lại tăng, số tới 13.000, 10.000 7.000 và 6.000 tấn.

MIỀNG BẮC CHÂU-PHI

Bốn viên quan Pháp bị chết khát ở tha-ma.

Khartum. Sở thông tin Reuter có đăng tin rằng người ta có tìm thấy thây của 4 viên quan lại thuộc-địa Pháp ở miềng bắc Soudan tên là Andre, Eudier, Martin và Georgeault bị chết khát.

Bốn viên quan nầy đi từ Dakar, ngang qua Khartum rồi tín về ngả Halfaha.

Có lẽ họ đi tới đó rồi bỏ xe hơi, đi bộ băng ngang qua sông Nil, nhưng gặp miềng tha ma không nước nói nên chịu chết khát.

Xe hơi đụng xe thờ-mộ

Ba người bị thương nặng

Ngày 10-6-35, vào lối 7 giờ đêm, chiếc xe thờ-mộ của tên Lê-văn-Biên chở 3 người chạy từ Gia-định về Thủ-đức.

Vừa tới ngã ba nhà việc Bình-quới-Đông thì bị chiếc xe hơi số C. F. 703 do tên Ng-v-Túc cầm tay bánh ở Biên-hòa chạy về Saigon đụng nhằm hư hết.

Ba người ngồi trên xe bị trọng bịnh, nhưng có một bà già bịnh nặng lắm có lẽ bà phải thiệt mạng.

Chiếc xe hơi ngừng lại đặng chở 3 người nầy đến nhà thương Bà-chiểu.

Quan quận Thủ-đức đặng người báo tin có đến làm biên bản, xét ra thì lỗi về xe hơi vì chạy mau quá nên tránh không kịp nên mới xảy ra tai nạn nầy, nhưng có điều rất may mắng cho tên sốp phơ là không đến thiệt mạng người.

Cây chuối rất lạ

Cây nhỏ, mọc lẻ loi, nhưng trổ ra tới 18 bắp

Từ thuở giờ ở nơi chốn thôn-quê, ai mà không biết các thứ chuối hễ trổ bông đơm trái thì có một cái bắp mà thôi. Nhưng mới đây có một cây chuối lại trổ ra lần lược tới 18 bắp.

Cây chuối quái lạ ấy mọc ở bên con đường mới Châudốc-Tânchâu, trước nhà ông hương-chánh Giáo làng Vĩnh-hậu.

Cây chuối nầy hình trạng không có chi là khát hơn mấy cây chuối mọc nơi khát, duy mọc lẻ loi một mình, bên đường chỗ đất cứng, bề cao chừng 1 thước rưỡi tây, cây nhỏ, lớn bằng bắp vế, lá còi cọc xơ rơ.

Chuối trổ ra, trái cũng có nải, nhưng sự lạ là nơi chót cuối cái bắp đầu cũng lớn như bắp chuối thường, nhưng chung quanh cuối thì có mọc nhánh nhỏ tẻ ra, nơi chót có một bắp tuy nhỏ chớ hình dáng giống hệt bắp chuối thường.

Người ta nghe tin lạ, kẻ đi bộ, người mướn «xe lôi» đến chỗ ấy mà xem cây chuối lạ thường đó, đếm thì đặng 18 bắp.

Đến nay cây chuối ấy chất nhờ mấy đám mưa sau nầy, sởn sơ, mọc lá lại và 18 bắp đo chắc lớn đại và nở bẹ ra rồi.

MỘT CUỘC THỀ-NGUYỀN CỦA HAI VỊ ĐỒ-ĐỆ LƯU-LINH ĐỀ RỬA HẬN CHO NHAU

Không thích huyết

mà lại cắt thịt mình đưa cho bạn ăn để tỏ lòng can-đảm....

Nhưng.... đau quá nên la làng lên, cả 2 đều bị bắt

Làng Hòa-Lạc, quận Châu-Phú thuộc về hạt Châu-đốc, vừa rồi có đám cúng đình, hát xướng rộn-rịp, lại xảy ra một việc vừa lạ đáng tức cười mà đáng ghê sợ thay !

Nguyên hôm ấy, có hai anh say (tên gì vẫn không được nhớ) gây ra nông-nỗi làm cho dư luận huyên-náo, mà các báo đều đăng tin một cách rất sai lầm. Vậy xin tường thuật lại cho ai nấy được biết con ma men nó ám-ảnh con người ta, khiến người nào vươn lấy nó diễn ra lắm trò ngông cuồng, oái-oăm.

Đêm ấy nhơn dịp làng hát, một cặp bài trùng (nhớ hình như Tình và Thật) về bợm rượu. Cả hai ở trong làng vốn là dân thường, nhưng ít hay lìa nhau, hễ khi nào có hơi men thì đi kiếm nhau cho kỳ được. Bởi vậy nên chúng nhậu đã rồi, thả ra đi coi hát.

Không hiểu chúng có phá khuấy dân làng hay chăng thì không rõ, chớ người ta nói hai cậu có chọc ghẹo đàn bà con gái một cách khả ố lắm. Rồi chúng lại xớ-rớ đâu đó, gặp phải ông xã-trưởng trong làng, ông nầy nhiếc mắng tên Tình thậm-tệ. Tình lấy làm căm tức, nhưng xét phận mình là dân đinh, vả lại nhà nghèo thế cô nên đành nuốt hờn ra về.

Lúc Tình bị «xài» đó, tên Thật là bạn của nó đứng cũng ứa gan. Thấy Tình đi xuôi, Thật cũng đi theo. Ra về, Tình nói với Thật:

Tao buồn quá, giờ kiếm gì nhậu cho giải muộn mậy !

— Xì ! Mầy bị người ta làm nhục không dám trả thù, lại đòi uống rượu.

— Biết sao bây giờ mậy. Mình là dân khốn nạn, ai muốn đánh đầu lại không được.

Thật nghe Tình nói vậy, không trả lời, dắt Tình về nhà bày rượu ra nhậu. «Nhậu nới» rồi, Thật giở chuyện khi nãy ra nói:

— Đ... m... đứng làm người trong trời đất, thua kẻ khác là tự cái nghèo ch... đ... nầy, chớ việc gì lại thua ai. Mình ngon mà ! Coi xưa nay có ai ỷ thế làm nhục mình đâu. Tao coi bộ mầy sợ quá, mầy thằng khiếp-nhược mà.

Tình nầy giờ canh-cánh bên lòng sự ông xã làm nhục mình giữa rạp hát, có hơi men vô, nổi uất-ức lại bốc lên, nghe Thật khêu-khích mấy lời như nung như nấu tâm-can, Tình vỗ bàn nói:

— Tao nguyện trả thù. Mầy có nghĩ tình anh em mà giúp sức với tao hôn? Hay là mầy ở ch... đ... miệng hùm gan sứa lúc bình-thời nói nghe kêu lắm, tới chừng có việc lại rút cổ như rùa ?

— Ê, tao nói thiệt với mầy rằng: hồi nảy nếu mầy trả lời với nó một câu thì tao tiếp tay mần nó rồi...

— Vậy hả ? Thôi, giờ tao với mầy thích-huyết, nhỏ vô rượu đây uống, thề đừng bỏ nhau.

Thật nghe vậy không lấy làm thích chi, nên nói:

— Không cần. Đây nè, tao lát thịt cho mầy ăn uống rượu, rồi mầy cũng lát thịt mầy cho tao ăn, như thế mới mới rõ lòng dạ nhau là can-đảm hay không ?

Vừa nói, Thật lấy con dao «con chó» bật lưỡi cái cắt, vén ống quần lên, thẻo ngay bắp vế non mình lấy ra một miếng thịt như phi-lê bò, rồi đưa cho Tình. Tình cắn nhai nhậm-nhầy nhậm-nhụa, trông như một con quái-vật gì ăn thịt người vậy. Tình nuốt vô lại ụa ra. Thật đã xay, ngồi chờ Tình ăn thịt mình rồi, đặng có lắt thịt cho mình ăn lại, bộ lâu quá, nên gặp-gù. Thật ngó chỗ bị cắt thịt, thấy máu chảy dữ quá, ngó một hồi sao tối tăm mày mặt. Thật hoảng hồn la làng chỏi-lỏi.

Thật cứ la làng. Tình cứ cắn thịt nhai nuốt vô ụa ra...

Làng xóm chạy tới thấy tình-hình như thế không rõ, hỏi thì Thật khai tự sự đầu đuôi. Chở Thật đi nhà thương, còn Tình thì giam lại.

Hiện nay, cả hai đều bị giải ra toà Châu đốc, chờ ngày trả lời sự của mình đã làm.

∴

Nếu không có việc lắt thịt thì chắc là đêm ấy hai đứa nó làm bậy, mà ông xã cũng không yên thân.

Thiệt, ma men hay xuôi người ta làm nhiều việc không kể cái kết-quả là thế nào cả.

Triệu-Vương.

Bọn gian hùng

Chúng nó cắp xe hơi không đặng rồi gở đồng hồ đi mất

Đêm 10 Juin, bọn gian hùng nào cả gan vào nhà xe của M.S.P. ở đường Richaud đặng đẩy chiếc xe hơi hiệu Mathis, số C. 898 ra đường.

Nhưng có lẽ chúng nó quây xe không chạy vì chủ nhà đã phòng hờ khóa «công-tắc» lại, nên tức tối lắm bỏ xe lại đó, tính rút êm.

Đi vài bước, bụng còn tiếc, ngó lại trăm trở, quyết kiếm vài món phụ tùng đỡ ngặt hay là đem tặng cho anh em làm kỷ-niệm chơi.

Chúng nó lại gở cái đồng hồ xe rồi đi mất.

Đến sáng lại, M. S. P. thức dậy, ra thấy xe mình để trong nhà xe, sao bây giờ lại chạy ra ngoài đường nằm đó cách nhà gần 10 thước.

Không lẽ xe hơi có tánh linh biết ra ngoài hứng mát. M. S. P. ra coi: «Ủa, mất đồng hồ rồi!».

M. S. P. hiểu, liền đến bót thưa vụ mất trộm nầy.

Lính đã đi dò-la manh mối rồi.

QUAN THỐNG-ĐỐC VIẾNG TỈNH BIÊN-HÒA

Hôm qua, quan Thống-đốc Pagès đi viếng châu-thành Biên-hòa. Có ông Bary thanh tra chánh-trị, ông Trương-vĩnh-Tống và ông chủ-tỉnh Monlaû cùng đi với ngài.

Sau khi viếng chợ, xét khám, coi trại lính và viếng trường Mỹ-nghệ rồi quan Thống-đốc định sửa sang lại các nơi nầy cho đẹp hơn trước.

PHẢI QUẤY

— Hôm rày tôi muốn nhắc lại cái việc đàn-bà con gái bới tóc theo lối tân-thời và bàn luận đều phải lẽ quấy mà nghe với nhau, song mắc lăng xăng nhiều việc mà tôi quên phức. Mới hôm chúa-nhựt rồi đây, tôi nhơn buồn lòng, nên thả phè lại nhà hát bóng, xem hát buổi ma-ti-né (matinée) mà chơi cho tiêu khiển: đã rẻ tiền mà lại khỏi thức khuya mệt nhọc.

Cũng buổi hát đó tôi thấy có hai cô ngồi nơi dãy ghế phía trước mặt tôi, cả hai đều bới tóc theo lối xưa, cái đầu tóc thật là láng nhuốt, hai vòng mốt ngọn lại có thả đều, xem rất có vẻ oai-nghi, cực kỳ xinh đẹp: cái đầu tóc mà bới theo kiểu ấy, không những là nó giúp thêm cái vẻ đẹp mà thôi, mà lại còn có cái vẻ đại-gia khí-tượng là khác kia nữa.

— Phải rồi, người đàn-bà mà đầu cổ vén vén, tóc bới cho đàng hoàn, thì trông ra nó có cái vẻ con nhà trâm-anh thế-phiệt; chớ còn cái đầu tóc mà quấn cố mạng, quấn liều một cục như cục cứt cu; ấy là cái lối bới tóc của bọn hạ lưu, cung những phường nô-tỳ. Vậy mà sao bây giờ ở Saigon và Cholon đây tôi thấy trong phe phụ-nữ, bất luận kẻ sang người hèn, phần nhiều đều bắt chước nhau, là bới tóc có một kiểu, cứ quấn đại một cục, hoặc tròn tròn hoặc dài, dài ở phía sau ót, thật là kỳ quá; không hiểu tại họ không biết bới, hay là không muốn bới, theo cái lối tóc kiểu xưa; mà họ đành quấn một cục kỳ khôi như thế kia, thật cũng là đáng tiếc.

— Họ quấn một cục như vậy cũng là còn khá đa anh, hiện nay lại còn có người mới đề xướng ra một cái lý-tưởng rất kỳ-khôi, họ lại muốn hô hào cổ động cho phe phụ-nữ phải hớt tóc hết đi, mới là quái-quấm hơn nữa kia chớ.

Hùy trời thần ơi! Đàn-bà ở bên Âu-Mỹ, cái nước da của người ta nó trắng nỏn nón non, nó trắng phau như tuyết, thì người ta để tóc hay là hớt đi cũng chẳng hại gì. Chớ đàn-bà nước mình, phần nhiều đều là da bánh-ích, mà nhứt là đám đàn-bà con gái nhà nghèo, ở mấy nơi đồng-bãi rày quê, da đen mặt nám, nhờ có cái đầu tóc mà phân biệt với đàn-bà Mười-Mang ít nhiều; nếu hớt hết ba cái tóc đi rồi, thì coi nó có khác gì với mọi-lai là mấy chút.

— Trong xã-hội ta ngày nay, thiếu chi chuyện mà ta cần phải sửa đổi, nhứt là các môn khoa học cần ích cho nước nhà; chớ còn những chuyện nhảm nhí tầm thường, hơi sức đâu mà nói.

Du-nhiên-Tử *Ký-thuật.*

THỜI-SỰ THẾ-GIỚI

NƯỚC PHÁP LO CHẤN-HƯNG NỀN LÝ-TÀI VÀ KINH-TẾ. – HÒA-ƯỚC NGA VÀ LỖ-MÃ-Ý. — RƯỢU LẬU Ở HUÊ-KỲ NHIỀU QUÁ. — NHỰT ÉP TÀU QUÁ LẼ, E TÀU CHỐNG TRẢ LẠI....

Binh-vực đồng phật-láng

Paris. — *Quan-báo có đăng đạo luật mà Thượng và Hạ-nghị-viện đã chấp-thuận rồi.*

Đạo luật cho Chánh-phủ mới toàn quyền để bảo-hộ đồng phật-lăng và chống với cuộc mưu lợi của bọn khác.

Đạo luật nầy đại-khái ra sao đã có nói rồi, tưởng không phải nhắc lại nữa.

∴

Nội-các nhóm hội-đồng

Thủ-tướng Laval mở các quan tổng-trưởng họp hội-đồng để bàn bạc về cách-thức làm việc.

Hội-đồng nội-các sẽ không bàn tới vấn-đề toàn-quyền, chỉ nghe ông Marcel Régnier giải bày về tình hình lý-tài rồi, thì hội-đồng sẽ định phương-pháp gầy dựng nền kinh-tế và lý-tài mà thôi.

Đó là vấn-đề nội-vụ.

Đến vấn-đề ngoại-giao, thì hội-đồng lại xét tới bản thông-tư của Hồng-mao nói về hải-quân, rồi định chương-trình của nước Pháp. Còn về việc nước Đức xin cắt nghĩa bản hòa-ước Pháp-Nga thì thủ-tướng định sẽ trả lời sau.

∴

Làm cho Tiểu-đồng-minh thêm thế-lực ?

Bucarest. — *Hiện nay, chánh-phủ nước Lỗ-mã-ý lo lập thành một bản hòa-ước với Nga, giống như bản hòa-ước Nga-Pháp vậy.*

Như thế là chánh-sách thân-thiện giữa hai nước ấy càng ngày càng thêm bành trướng, và lại là chánh sách đã thiệt-hành trong hai năm nay rồi.

Hai năm trước, hai bên đã ký một bản hiệp-ước nói về tình cách kẻ xâm-lược và trong năm rồi lại khởi lại cuộc thương-thuyết ngoại-giao.

Bây giờ lập hòa-ước như thế, tức là gây thêm sự yên-tịnh cho hai nước và thêm thế-lực cho Tiểu-đồng-minh, với làm cho cuộc-diện hòa-bình ở phía Đông-Âu được bền vững.

∴

Rượu lậu ở Huê-kỳ nhiều quá

Hoa-thạnh-đốn. — *Từ ngày Huê-kỳ thiệt hành «chánh-sách ước» đến nay, bọn buôn lậu lại bắt quá việc rượu lậu.*

Bọn nầy càng ngày hoạt-động nhiều hơn trước.

Thấy tình-hình có vẻ nguy cho nền thương-chánh, nên vừa rồi Nghị-viện có bỏ thăm chuẩn-y một đạo luật cho khu-vực thương-chánh ra ngoài bờ biển Huê-kỳ 100 cây số. Nghĩa là tổng-thống được rộng quyền làm việc, vì trước kia khu-vực ấy có 20 cây số thôi.

(Coi tiếp theo trương nhì)

NGƯỜI CU-LI XE KÉO BỊ BỌN DU-CÔN CHÉM TRỌNG THƯƠNG

Đêm 10 Juin, vào lối 11 giờ khuya, tên cu-li xe kéo, Bùi-hữu-Lạc, ở gần cổng xe lửa Biên hòa số 8 bị 2 tên du-côn đón chém nhiều lát dao rất nặng.

Nguyên nhân vụ ấy như vầy:

Hôm nọ, tên Sáu tóc quăn và tên Sáu nhỏ đã có tiếng là tay anh chị ở Saigon nầy thả đi chơi gặp tên Lạc đang cầm gọng xe bên kêu lại mà nói rằng:

— Ê, mầy chịu làm em nuôi hai đứa tao không mậy ?

Lạc trả lời không đặng ngọt dịu rằng:

— Mấy anh biểu tôi làm em nuôi rồi mấy anh sẽ cho tôi ăn bữa nào không ?

— À, mầy không chịu há, tao chém chết cha mầy đa.

Hai tên du côn nói rồi bèn áp lại, đứa ôm chặt tên Lạc, đứa thì rút con dao tu giắt sẵng trong mình ra bổ bất kể chết, vào đầu tên Lạc.

Đến khi người lân cận hay chạy đến, chúng nó mới buông tên Lạc ra thì Lạc té xiểu dẫy dụa trên vũng máu.

Người ta liền chở Lạc đến nhà thương và báo cho lính hay đến lục xoát bắt đặng tên Sáu tóc quăn còn tên Sáu nhỏ hiện nay còn ẩn trốn.

Nhà chức-trách nên trương-trị bọn nầy vẫn ở trong Châu-thành, hành hung khuấy nhiễu dân lương thiện không phải là số ít.

Tin vắn

Ông phó Đề-đốc thủy-sư Malavoy, cai quản đạo hải-quân ở Đông-Pháp đã đáp tàu Aramis qua đến Saigon hôm 9-6-35.

∴

Ông Võ-thành-Cứ sẽ ra tờ báo «Dân-Quyền». Tờ báo nầy sẽ ra ngày 20-6-35.

∴

Hôm thứ sáu tuần rồi, sở Cảnh-sát hiệp với sở Mật-thám có đến túm đặng một sòng cờ bạc ở Chợlớn tại đường Clochetons. 12 tay con bị bắt hết.

∴

Trong mấy tháng nay, bọn mọi ở Quảng-ngãi thường kéo xuống khuấy nhiễu dân lành lắm. Chúng nó có tên mọi Giong chủ mưu.

∴

Trong đêm 31 Avril, bọn mọi có kéo đến nhà viên Cai-tổng người Annam ở Sơn-Trung mà đâm chết tên Cúc người giữ nhà và tên Ba Yên và chém trọng thương 2 người nữa. 2 người nầy vài ngày sau phải bỏ mạng.

∴

Chúng nó lại còn đòi giết viên Cai-tổng, nhờ ông lanh trí lấy súng ra bắn mấy phát, bọn mọi mới chịu giải tán.

∴

Nhà chức trách hết sức truy tầm đặng trừng trị bọn mọi ấy.

∴

Hiện nay có bọn mọi đến qui hàng và có xin ân xá cho tên Giong đầu đảng nữa. Chúng nó khai rằng chúng nó làm loạn như thế cốt ý để phản đối món thuế nặng nề và sự bắt đi làm xâu đường Kontum.

∴

Nhà chức trách còn đang điều tra và có ra lịnh cho dân tỉnh hãy đến ở chung quanh đồn ở Sơn-trung để phòng ngừa bọn mọi sớm đầu tối đánh ấy.

∴

Mới đây, ông Denain Tổng-trưởng không quân Pháp đáp chiếc tàu bay 2 máy do ông Rossi cầm tay lái. Lúc tàu bay cất lên đụng vào cây, chiếc tàu bay rớt xuống bể nát. May ông Denain và Rossi đặng vô hại.

MỘT YẾU-NHƠN CỦA ĐẢNG CỘNG-SẢN

Sư Đạm đã thắt cổ chết trong bót sở Mật-thám

Bổn báo hôm trước có đăng tin rằng nhà chức-trách đã bắt đặng sư Đạm là một yếu nhơn của V. N. Q. D. Đ. đã phiêu lưu thay dạng đổi hình đặng trốn tránh pháp-luật gần trót 6 năm trường.

Sư Đạm năm nay đặng 56 tuổi, quê quán xã Phao-tân, huyện Chí-linh, Bắc-kỳ. Trước kia là một đồ đệ nhà Phật, sau cùng với tên nô-bộc là Nguyễn-văn-Quán đi truyền-bá chủ-nghĩa của đảng và đã làm cánh tay rất cần thiết cho lãnh-tụ Nguyễn-thái-Học.

Nhưng sau vì vụ khám phá 2 lu dựng trái bôm mà sư Đạm cùng tên đồ-đệ tách mình phiêu-lưu để trốn tránh luật nước. Khi thì đi hành-khất, khi thì vào làm cu-li cho các sở.

Hết thời, hôm 23 Mai, hai thầy trò sư Đạm bị bắt.

Về sở Mật-thám Hànội, sư Đạm đã khai hơn mấy trăm đảng viên của V. N. Q. D. Đ.

Hiện nay nhà chức-trách bắt đặng mấy mươi người và còn giam ở bót.

Sư Đạm bây giờ nghĩ mình như cá mắc lờ, vô phương đào tẩu, chỉ có chết là yên thân, nên ở trong bót chỉ có thắt cổ để tự tử là đặng mà thôi. Sư Đạm bèn xé áo, nối lại rồi làm vòng treo lên trính, đút cổ vào là xong chuyện.

Hồi 11 giờ trưa người lính gác thấy va ăn cơm ngon lành, mặt không lộ vẻ buồn rầu chi cả.

Qua đến 2 giờ rưỡi chiều, khi mở cửa bót ra thì thấy sư Đạm treo cổ tòn ten đã chết đâu tự bao giờ.

Hay tin nhà chức-trách cùng đi với Đốc-tơ Venturini đến nơi để khán-nghiệm thi hài. Sư Đạm bị nhốt ở bót Mật-thám chờ xét hỏi xong rồi sẽ điệu về tòa Hải-dương tuyên án, nhưng chưa xong là sư Đạm tự tử chết trước.

Chiều lại, nhà chức trách sợ đồ đệ va bắt chước theo thầy nữa nên đã có sai lính giải Nguyễn-văn-Quán về Hải-dương.

NGÀY NAY
Đón xem trương trong
Tiếu-ca Phật-giáo

Nước lụt làm lở một hòn núi ở *Nghệ-An*, Trung-kỳ

Nhà cửa điêu tàn, mấy ngàn sanh mạng chết. Cá chết sình trôi đầy sông

Ở Trung kỳ thường xảy ra nhiều lần tai trời ách nước thình lình hằng năm tổn hại không biết bao nhiêu.

Như tuần rồi ở Nghệ-An, mưa to ròng cả trong ba ngày đêm nơi vùng giáp-giới Ai-lao, làm cho nước sông La ngập tràng cuồn cuộn vào làng xóm.

Giòng nước chảy mạnh cho đến nỗi cuốn mất nhà cửa rất nhiều.

Gần sông La lại có một hòn núi bị sụp lở. Nhơn dân thiệt mạng không phải là ít, tính phỏng có trên mấy ngàn sanh mạng.

Sau cuộc tai họa nầy, kẻ còn xót, người biệt thi hài, trong số ấy, người ta chỉ tìm ra căn cước có 12 người mà thôi.

Trên mặt nước sông La, cá chết hằng hà sinh thúi khó chịu.

Chánh-phủ đã sai người đến vớt lên đào hầm chôn để cho con dân còn sống sót trong vùng ấy cho khỏi bịnh truyền nhiễm.

Sau tai nạn nầy, cảnh tình thấy tiêu sơ thảm đạm, bùng lầy cỏ úa, làng xóm đông đảo nay chỉ trơ trọi còn vài cái nhà nóc hư, cột trơ trọi con đi tìm thấy cha, mẹ đi kiếm thấy con, kẻ ngồi ngóng mong thấy nhà cửa trôi mất, ruộng nương, điêu tàng chỉ ưa nước mắt.

Thẩm thương thay!

LÀNG LONG-ĐI[...] XONG HAI C[...]

Lợi cho c[...] mà cũng [...] dân n[...]

Jeudi 1[...]

Hỏa [...]

Hội th[...]

LÀNG LONG-ĐIỀN ĐÃ ĐÀO XONG HAI CÁI KINH

Lợi cho chủ-điền mà cũng lợi cho dân nghèo

Tôi không muốn kể công với ai song tôi tưởng nên nhắc lại đây cho bà con bạn đọc nhớ rằng: Cách nay không bao lâu, tôi có viết trên mặt báo nầy một bài đề xin với nhà nước nên xuất tiền công nho ra để đào cho xóm Cái-Cùng (thuộc làng Long-Điền Bac-liêu) một con kinh ăn ra kinh xáng, để cho xóm ấy tránh khỏi cái nạn ngập ruộng và bán lúa rẻ hơn mấy chỗ khác.

Bài ấy ra rồi thì tôi lúc ấy còn ở trong bộ biên tập của báo nầy — lại tiếp được một bức thơ của một người bạn thân gởi lên cho hay rằng: « Quan chánh Tham-biện *Brière de l'Isle*, chủ tỉnh Bacliêu, cho bài báo kia là có can phạm (?) đến quyền cai-trị của ngài và lại còn làm cho ngài bị quan Thống-đốc trách cứ là khác, cho nên ngài giận, không muốn nhận lời cầu xin của chúng tôi »

Chuyện đâu có chuyện lạ đời như thế? Tôi bèn viết một bài thứ hai đề nhắc lại, trước là kính dâng cho quan Thống-đốc Nam-kỳ, sau là nhắn gởi cho quan Chủ-tỉnh Bacliêu rằng: « Không lẽ ngài có sự phán đoán quái lạ ấy »

Rồi tôi cứ việc ngồi an mà chờ cho đến ngày nay.

Phải chi trong năm nay mà con kinh ấy chưa đào xong, thì có lẽ tôi sẽ bị nhiều người mỉa mai, trách móc: Họ đổ thừa tại tôi làm cho quan Chủ-tỉnh Bacliêu giận chớ gì!

Nhưng cũng may là hiện nay kinh ấy đã đào xong rồi và mấy ông đồ-đệ của Đồ-Phủ đang còn đua nhau làm thơ mừng kinh mới.

Thế thì lẽ tự nhiên, tôi đây cũng phải vui mừng như mọi người.

Tôi vui mừng, không phải chỉ về việc của tôi xin được kết-quả, mà thật sự là vui mừng vì hai con kinh kia đã làm và sẽ làm lợi cho nhiều người.

Gì không biết, chớ anh em dân nghèo đã có công việc làm trong mùa hạng. Với số tiền làm mướn ấy, tuy không nuôi đặng vợ con, (vì trong lúc đưa tay ra lãnh tiền thì đã có lính đứng chực bắt giấy thuế thân rồi kia mà!) song anh em cũng lo xong đặng một món nợ hết sức hệ trọng. Anh em nhờ đó mà có bùa hộ thân, khỏi phải trốn chui trốn nhủi, hoặc phải ở tù mười mấy bữa.

Kế đó là lợi cho nhà nước. Lợi về khoản thâu đặng một số thuế rất dề.

Rồi mới tới mấy nhà làm ruộng.

Vậy tiện đây tôi xin thành thật cám ơn quan Thống-đốc Pagès đã chú ý đến mấy bài báo của tôi cám ơn quan Tham-biện Brière de l'Isle đã sốt sắng làm việc công ích, cám ơn quan chủ-quận Giárai ông Phủ Đỗ-văn-Kia, và tất cả các viên chức đã có công trong việc đào xong hai con kinh nầy.

Nghe nói thầy ban-biện Nguyễn-văn-Tố định sẽ lập nên một cuộc lễ để ăn mừng kinh mới, nhưng chưa biết có thật vậy hay chăng?

Nếu thật vậy thì làng Long-Điền sẽ có một cuộc lễ vui lắm.

Phạm-Tương-Lâu

Toa thuốc trị bịnh dịch hạch

Lúc nầy khi trời độc địa nghe đâu đã có một hai chỗ lại sanh bịnh dịch hạch mà hao người ta cũng bộn.

Chúng tôi mới tiếp được một cái toa thuốc để trị bịnh dịch hạch của ông Hội-đồng Nguyễn-khắc Nương gởi đến, chúng tôi rất hoan nghinh và đăng liền vào đây để hiến cho anh em, xin hãy coi theo đây, rồi kiếm cho đủ các thứ dược liệu nấu ra cho sẵn để dành trong nhà, hoặc có người nào rủi ro, mang lấy chứng bịnh hiểm nghèo, thì cho người ta mà làm phước; tưởng cũng là một đều âm đức đáng làm lắm vậy.

Toa thuốc nầy không những là chủ trị về một bịnh hạch mà thôi, nó lại còn có tài trị nhiều chứng bịnh độc khác nữa như: yết hầu, song ngạt, ung-thư, u nhọt, vân, vân, đều trị được hết.

Xin coi toa thuốc dưới đây:

Cỏ mực, chầu (ướm trau) một nắm, rửa cho sạch.

Ớt hiểm nhỏ trái một nắm.

Tiêu sọ một nắm.

Ba món nầy bỏ chung vào cối đâm cho thiệt nhỏ, chế dầu mù-u vô, bắt lên lửa than riu riu, khuấy cho đều, đề thêm vào một mớ sáp thiệt, xắt nhỏ, nấu chừng độ nửa giờ nhắt xuống.

Để dành trong nhà dùng mà háp hạch (peste bubonique) cùng các thứ hạch khác rất thần hiệu

Còn như các thứ ung-độc, u-nhọt hay là hột xoài, hễ dùng thì rất mau phá miệng. Nhứt rằng sưng nóu, sưng phía trong mà thoa phía ngoài ngay chỗ sưng đó cũng đều công hiệu như thần: xin chớ khinh thường bỏ qua rất uổng

Tơ tín

Cùng ông N. T. Diện.

Ông đi tới đâu? Tin cho nhà báo TÂN-VĂN rõ bây giờ.

T.

Không có dịch-hạch ở Long-Thành

Còn Trảng-Bàng hiện giờ đã yên rồi

Bữa trước, theo tin của một tờ báo kia, chúng tôi có hỏi viên thông-tin ở Long Thành coi ở đó có bịnh dịch-hạch như ở Trảng-Bàng hay không. Té ra không có gì hết. Tin của nhà phóng-sự của tờ báo kia là « tin con vịt » nữa.

Sự thiệt, có một người vì không phòng sự ăn uống, nên phải chứng bịnh lỵ (đi xông nhiều) chớ nào phải là dịch-hạch.

Còn miệt Trảng-Bàng thì sở Y-tế đã ngăn ngừa và chích thuốc cho dân-sự phòng bịnh rồi. Hiện nay không có người nào bị chứng ấy cả.

Số người chết hôm nọ có 8 mạng, chớ không phải 18.

Ăn trộm đánh chủ nhà trọng bịnh.

Đêm 10-6-35, vào lối 2 giờ khuya, tại Chợ Đệm (Thủ-đức) bọn trộm có đèn cạy cửa vào nhà hương-hào Thinh và lấy 1 cây neo, quần áo và một cái xe máy hiệu Labor.

Nhưng rủi có một bà già trong nhà hay nên bà la bài hải, 2 tên trộm muốn khớp miệng bà nên đánh bà 2 cây, bà chết giất.

Hương hào Thinh thức giấc tốc mùng chạy ra tiếp cứu, cũng bị đánh mấy cây té quị chỉ có nằm la lết rên xiết.

Cái bệnh ho mà nó ám ta, nó làm cho ta nhọc, nó không giới ta ra lúc nào, kể từ khi ta thấy tự nhiên lạnh sau một buổi nóng nực; cái bệnh ho ấy mà nó làm cho cổ ta nóng như đốt sẽ biến mất nếu ta chữa đi.

BỆNH HO - SỔ-MŨI

HO HẶNG SƯNG CUỐNG PHỔI

sẽ chữa khỏi hẳn, không có giai giẳng nếu lúc ta mới mắc phải (hắt hơi, lợm giọng, ho gió), mà ta giữ gìn ống phổi ta và dùng ngay thứ

THUỐC VIÊN BRONCODYL

Nhuốt rất rẻ ràng, bất cứ lúc nào cũng được. Ta thấy kiến hiệu ngay: hết ho, khỏi sổ mũi mà lại bổ cả thân thể ta được khoẻ mạnh.

Bao đựng bán ở các hàng bào-chế và ở

Pharmacie Centrale J. MUS ở Saigon.

HƠI THỞ HÔI HÁM

nguyên do là ở nơi bộ phận tiêu hóa không được mạnh. Một viên grain de Vals uống trong buổi cơm tối, ban đêm sẽ thấm vào trong gan, bao tử và ruột, và làm cho nước da trở nên trong [illegible] thanh sạch.

Thuốc ép VISTENYL

người đau yếu dùng thì lại: khỏe mạnh, nhiều dương lực

Thuốc chế ra theo các nhà bác vật mới tìm thấy nhiều sự vận động ở thân thể.

THUỐC ÉP VISTENYL có thể chữa khỏi Bệnh liệt dương

Thuốc Vistényl, thuốc Pháp, bán từng bao 100 miếng, trong bao có sách chỉ cách dùng. Bán tại tất cả các hiệu Bào chế

Phòng chế thuốc DELAGE 2, Place du Théâtre-Français - PARIS

Ở Saigon Phie Normale, 119, rue Catinat

Thời sự thế-giới

(Coi tiếp trương nhứt)

Quân Tàu rút ra khỏi Hà-bắc

Bắc-kinh. — *Sở thông-tin Reuter có nói về kỳ hạn định cho quân-lội của Tàu rút ra khỏi khu-vực Hà-bắc. Kỳ-hạn ấy là một tháng, vì công việc dời binh khó khăn lắm.*

Hiện nay, quân Tàu đã khởi sự dọn đồ đi. Suốt đêm, quân lính kéo ngang Bắc-kinh để về Nam, tiếng khua đông không ngớt. Những toa xe lửa đều chứa ra, để chở quân mà thôi

∴

Hoa-bắc sẽ có chánh-phủ biệt-lập chăng?

Đông-kinh. — *Dư-luận chánh-giới của Tàu phần đông lo rằng Nhựt buộc Tàu dời quân khỏi Hoa-Bắc, là cố ý muốn lập chánh-phủ riêng ở đó.*

Nhưng, sở thông-tin Rengo *báo rằng Chánh-phủ Nhựt không có tin gì về cách thức sửa đổi nền chánh-trị ở miệng Bắc nước Tàu cả. Những tin đồn ở Bắc-kinh nói nhơn-dân muốn tán-thành cho một phái kia, để dựng chánh-phủ biệt-lập là chưa có gì chánh-thức*

Chánh-phủ ấy sẽ thống-trị những tỉnh Sơn-đông, Sơn-tây, Hà-bắc và Chachar, lại cách-biệt hẳn đảng quốc-dân Tàu và chánh phủ Nam-kinh

∴

Nếu Nhựt ép quá thì từ chức

Tượng Hải. — *Dư-luận ở Thượng-hải đang lo ngại về sự Nhựt ép buộc Tàu.*

Người ta nói nếu bộ Tham-mưu Nhựt làm khó dễ các nhà chức-trách Tàu ở miệng Bắc, thì Hoàng-Phu và Hà-ứng-Khâm sẽ từ-chức.

Hà là chủ-tịch ban hội đồng quân-sự ở Bắc, còn Hoàng là chủ-tịch ban chánh-trị.

∴

Sao lại hiếp người ta quá kìa?

Tin ở Nam-kinh nói rằng cuộc xung-đột ở Hà bắc coi vậy mà khó lắm.

Vì Nhựt chẳng phải ép buộc bấy nhiêu đó là thôi đâu. Dầu cho Tàu đã nhìn các khoản của Nhựt đã nói trong tối-hậu-thơ, chớ đạo binh Nhựt ở Quan-đông vẫn toan buộc thêm các khoản khác.

Ban tri-sự trung-ương chánh-trị Tàu đang họp để xem xét tình-hình.

∴

Tàu muốn cự lại...

Nam kinh — *Hình như ban trị-sự trung-ương của chánh-phủ quốc-gia Không khứng nhận những khoản của Nhựt buộc về tình-hình Hoa-Bắc.*

Dư-luận nói ban tri-sự ấy đã gởi tin cho Hà-ứng-Khâm hiện ở Bắc-bình, dặn như vầy: « Dự bị sẵn đi, nếu quân Nhựt kéo tới Bắc-bình và Thiên-tân thì cự địch hẳn. »

Một hồi lâu bọn trộm chạy mất rồi, người lân cận mới hay chạy đến chỉ có sai người chở bà già và hương hào Thinh đến nhà thương Thủ-đức để cứu chữa và đi báo với nhà chức-trách.

ĐỖ-NHƯ-LIÊN

91 et 110, rue d'Espagne, Saigon

Sau dinh quan Nguyên-soái, Nam-kỳ

Làm và bán Khuê-bài, Ban Hội-Tề các làng.

Kiểu khuê bài, Chánh phủ công nhận theo châu tri số 178 ngày 26 tháng Chín tây 1934.

Trừ bán Kim-tiền và Kim-khánh, tại tiệm TÂN-NHỰT-TÂN Cantho làm Đại-lý bán khuê bài.

Những giá Khuê bài kể ra sau nầy:

Khuê bài mạ vàng của chức Đại hương cả, 1$60.

Khuê bài từ chức Hương cả đến chức Hương Giáo 1$50, bằng bạc, kiểu trái tim.

Từ chức Chánh Hương quản đến chức lục bộ, kiểu tròn, bằng bạc, 1$50.

Cho mướn và sửa máy viết.

Làm bản đá mộ bia khắc con dấu.

Tin tàu tới

Ở Pháp lại

Le Yalou 17 juin (M.M.)

Le Général Metzinger 20 juin (M.M.)

L'Adré Lebon 24 juin (M.M.)

Ở Bắc và Trung-kỳ về

Le Claude Chappe 22 juin (M.M.)

Le Kerguelen 22 juin (R.C.)

Le Linois 26 juin (C.R.)

Ở Trung-hoa về

Le Yangtsé 21 juin (M.M.).

L'Athos II 21 juin (M.M.).

Ở Singapore về

Le Van Vollenhoven 18 juin (S.A.M.I.)

Tin tàu đi

Qua Pháp

Le Yangtsé 23 juin (M.M.)

L'Athos II 23 juin (M.M.)

Le Kerguelen 26 juin (R.C.)

Le Linois 1er juillet (C.R.)

Ra Trung Bắc-kỳ

Le Claude Chappe 25 juin (M.M.)

Le Yalou 19 juin (M.M.)

Qua Tàu và Nhựt bổn

d'Adré Lebon 26 juin (M.M.)

Qua Singapore

Le G.G. Merlin 17 juin (S.A.M.I.).

L'Albert Sarraut 20 juin (S.A.M.I.)

SỨC KHOẺ HOÀN TOÀN

Nhức đầu, đau bụng, sôi ruột, buồn ngủ, những chứng bịnh mà nhiều người thường than là mắc phải, đều do ở nơi ruột không được mạnh khoẻ. Mỗi buổi cơm tối uống một viên grain de Vals sẽ làm tiêu hết mọi sự khó chịu nầy, và làm cho cơ quan tiêu hóa cử động đều đặng

TỪ NGÀY 1er MAI 1935

Docteur NGUYỄN-VĂN-NHẢ

Mở phòng khám bịnh tại 172 đường d'ESPAGNE

(Sau Chợ Bến-Thành, trên lầu)

SAIGON

Giá lúa gạo bắp

Tại Saigon ngày 12 Juin 1935.

Gạo	*Chưa [illegible] thật, bao lấy luôn — Mỗi tạ 60 ki-lô 708)*	
	Gạo số 1, 25% tấm	từ 2.60 tới 2.65
	Gạo số 2, 40% tấm	từ 2.48 tới 2.53
	Gạo số 2, 50 tới 55% tấm	từ 2.40 tới 2.45
	Gạo lức 5% lúa	từ 2.10 tới 2.15
	Tấm số 1 và số 2	từ 2.00 tới 2.06
	Tấm số 3.	từ 1.88 tới 1.92
	Cám trang	từ 0.88 tới 0.93
	Cám gạo lức	từ 0.61 tới 0.65
Lúa	*(Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn — Mỗi tạ 68 ki-lô)*	
	Lúa [illegible]	từ 1.94 tới 2.00
	Lúa xay gạo số 1.	từ 1.82 tới 1.87
	Lúa số 2, 40% Nhựt-bổn	từ 1.72 tới 1.77
	Lúa số 2 50 tới 55% Java	từ 1.60 tới 1.65
	Lúa xấu	từ 1.55 tới 1.60
Bắp đỏ	*(Bán tại Cholon 100 ki-lô,* — 3$40 tới 3$45	

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

Compagnie Optorg — ROBIN

Jeudi 13-6-35 × × TIỂU-THUYẾT số 33

江湖劍俠

Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺

Hỏa thiêu Hồng-liên tự

Nguyễn-Chánh-Sắt dịch thuật

Hồi thứ tư

Đồng-lộc-Đường ở nơi Du Động tỷ kiếm
Kim-la-Hán đến nhà họ Liễu truyền kinh

tiếp Theo

Lữ-tuyên-Lương ngước mặt ngó lên rồi cười mà nói rằng: « Nội trong tiệc cơm đây toàn là đồ chay cả, để đi đến hàng thịt rồi ta sẽ mua thịt cho bọn bây ăn ».

Liễu-Trì vội vả thưa rằng: « Nếu muốn thịt thì trong nhà đệ tử đây sẵn có, song chẳng biết phải cần thịt sống hay thịt chín? »

Lữ-tuyên-Lương khoát tay cười rằng: « Không cần, không cần, hai con yêu nầy nó ăn bẩm lắm, mà hễ ăn no rồi lại sanh tật lười biếng, và cũng chẳng nên cho nó ăn quen rồi nó bắt bén, nếu hôm nay mà cho chúng nó ăn no nê tại đây rồi thì bữa khác chúng nó lại nhớ chừng chỗ nầy mà tới mãi.

Nhưng Mai-hoa đạo-nhân ở tại Vân-lộc-Cung, cũng bị hai con yêu lối nầy nó khuấy ông nhiều phen thật chẳng phải nhỏ. Một nhà thợ săn đem cho ông Mai hoa Đạo-nhơn hai đùi thịt nai, bị hai con yêu nầy nó ăn vụng đi hết một đùi, luôn cả mấy chùm lạp xưởng heo nướng, lục tục cũng bị chúng nó ăn vụng hết cả. Nếu chẳng xem rõ ra được cái dấu móng cẳn của chúng nó thì đã nghi oan cho một ông đạo đồ giữ việc bếp-núc tại Vân-lộc-Cung ăn vụng rồi còn gì »

Tiểu-đạo-nhơn hỏi rằng: « Hai con chim ấy nó dám lên Tổ-sư lên Vân-lộc-Cung mà ăn vụng vậy sao »?

Lữ-tuyên Lương lắt đầu mà nói rằng: « Chúng nó đâu dám cả gan như thế lận. Nếu quả chúng nó dám lên ta mà đi ăn vụng như vậy, ta há để yên hay sao? Ta phải nghiêm trị chúng nó kia chớ. Ấy cũng vì ta sai chúng nó đem tin lên Vân-lộc-Cung, mà Mai-hoa đạo-nhơn chẳng hề khao thưởng chúng nó, nên chúng nó mới sanh ra việc ăn vụng ăn-vịu như vậy.

Nhưng mà, cũng nên trách Mai hoa đạo-nhơn lúc ban đầu đừng có làm cho chúng nó ăn quen mà phải hóa ra mất nết, vì lúc ta mới đến thăm Mai hoa đạo-nhơn lần đầu, người lại đem món lạp xưởng nướng ra mà cho chúng nó ăn. Chúng nó ăn coi ngon miệng quá, rồi từ đó đã quen mùi, mỗi khi đi ngang qua cửa hàng có bán lạp-xưởng nướng, thì chúng nó đang đậu ở trên vai ta, cứ kêu « *quát quát* » rống lên mà đòi ăn, cho đến chừng nào ta mua cho chúng nó ăn rồi thì chúng nó mới mừng rỡ mà thôi kêu

Lại mỗi khi chúng nó được ta sai đến Vân-lộc-Cung, thì chúng nó mừng rỡ nhảy nhót, chớp cánh múa tưng bừng. Ai ngờ là chúng nó trông mong lên Vân-lộc-Cung đặng có ăn lạp xưởng ».

Hai cha con Liễu đại-Thành và Tiểu-đạo-nhơn nghe nói đều cười rộ lên. Hai con chim-ưng, hình như đã nghe hiểu mấy lời của Lữ-tuyên Lương mới nói, cho nên chúng nó lại càng kêu rống lên dữ dội hơn nữ.

Liễu-đại-Thành vội vả chạy xuống nhà bếp bưng lên một mâm lớn đầy những lạp-xưởng nướng. Lữ-tuyên-Lương cám ơn, rồi với lấy hơn trót 10 cân mà quăng lên trên không

Hai con chim-ưng thật là luyện tập đã quen, cứ đón những lạp-xưởng quăng lên, hoặc lấy mỏ mà táp, hoặc lấy cẳng mà quấu, lanh lẹ dị thường, không hề để rơi khúc nào xuống đất cả. Chỉ có trong nửa khắc, mà một mâm lớn lạp-xưởng, chúng nó ăn sạch, không còn một miếng. Ăn xong rồi lại đáp xuống đậu hai bên vai Lữ-tuyên-Lương. Lúc bấy giờ, Tiểu-đạo-nhơn cũng đứng dậy cáo từ, rồi hai người đều cùng đi một lược.

(Còn nữa)

Tin trong nước

Namkỳ

MỘT THẦY THƠ-KÝ HÃM-HIẾP ĐỨA GÁI NHỎ 13 TUỔI

Saigon. — Sáng mai ngày 11 Juin, có một người đàn-bà tên Tr-thị-H... ở đường hẻm Charles de Cappes (Khánh-Hội) có giắt một đứa gái nhỏ đến sở Cảnh-sát mà thưa rằng: Chị có cho đứa cháu gái nhỏ tên Tr-thị-Đ... ở với hai vợ chồng thầy K... giúp việc cho một nhà băng kia, đặng giữ con cho thầy.

Trong đêm 3 Juin, thừa lúc vợ thầy vắn mặt, thầy K... bèn cưỡng bức gái nhỏ ấy, công chuyện xong xuôi, thầy sợ đổ bể ra nên thầy đem đứa nhỏ đến gởi nhà người quen.

Rủi qua ngày 5 Juin, chị Tr-thị-H... hay đặng đến bót thưa.

Lính giắt con nhỏ đến nhà thương rồi về nói con nhỏ không có vít tích chi hết.

Chị Trần-thị-H... thấy cháu đau đớn la lèt nên đau lòng quá, chỉ có giắt đến nhà thương Chợ-Rẫy nhờ quan-thầy cứu chữa.

Quan-thầy khám xét thấy con nhỏ bịnh tình nặng nên có cho nhà chức-trách hay.

Chị Tr-thị-H... đã làm đơn kêu nài với quan trên rồi. Chờ xem vụ hãm-hiếp nầy ra giữa Pháp-luật sẽ liệu kết ra sao.

CHỢLỚN

CU-LI XE KÉO ĐÁNH ĐỒNG-NGHIỆP TRỌNG BỊNH

Tên Đào-vàng-Bao, 88 tuổi, quê quán làng Tân-thới-Thượng (Gia-định) vào Chợ-lớn bấy lâu nay làm nghề kéo xe kéo mà độ nhựt.

Chiều hôm qua, anh ta kéo xe lên tới ngã tư Chợ-nhỏ kế gặp 4 tên cu-li xe kéo lạ mặt áp lại vây Bao đánh thoi như tử.

Bao bị lỗ đầu, rách mặt, mình mẩy đượm đầy những máu.

Nhà chức-trách đặng tin chạy đến nơi làm biên bản và cho người chở Bao đến nhà thương nhờ quan thầy điều trị.

Bốn tên kia đã chạy tứ tán hết.

Nguyên nhân vụ nầy chẳng có chi khác hơn tranh mồi ăn với nhau mà sanh ra thù oán.

Cạnh tranh sự sống đã thành ra cái nguyên do cho biết bao nhiêu tai nạn giết lẫn nhau rất gớm ghê...

GIAĐỊNH

XE MÁY CÁN CHỊ ĐÀN-BÀ CÓ THAI GẦN BỎ MẠNG

Chiều ngày hôm qua, lúc 2 giờ, người ta có chở vào nhà thương Gia-định một người đàn-bà chửa nằm mê mang, bịnh tình xem có mòi nguy kịch lắm.

Người nầy tên Huỳnh-thị-Chận vợ của anh Đỗ vãn-Hên ở Bình-hưng-hòa, nay có nghén hơn 7 tháng.

Chị đi bán gà ở Saigon về đến Hòa-hưng, thình lình có một người đạp xe máy vụt vụt tới, chị phần bị bụng dạ nặng né nên tránh không kiệp, bị chiếc xe máy kia xẩn vào mình, chị ngã trên đường, xe ngừng không kịp còn chạy ngang qua ngực chị ưữa.

Tri hô lên, lính cảnh-sát đến bắt người đạp xe máy kia và cho chở chị đàn-bà đến nhà thương Gia-định.

Nhờ quan thầy sốt sắn tìm thuốc khoẻ, hồi lâu chị Chận mới lai tỉnh lại.

∴

RẠCHGIÁ

BÀ HOẢ VIẾN NHÀ

Ngày 5 Juin, lúc 5 giờ chiều, xóm nhà lá ở gần cầu đúc, đường đi vô chợ Rạch-giá phát cháy rầm rầm, gió lai rai thổi, ngọn lửa bừng lên đỏ trời.

Thiên hạ hay chạy đến đông nức, nào trống, rao phèn la đánh lên giậy trời.

Thật là cảnh ồn ào, náo nhiệt quá. Trận hỏa hoạn thiệt dữ dội cho đến nhánh xoài tươi ở gần phải cháy thành than.

Trong mấy phúc, hết 8 căn nhà cháy rụi chỉ còn đống than lửa từ từ ngúng, thỉnh thoản luồn gió thổi, bốc khói cuộn cuộn lên.

Nhà chức trách đến điều tra thì rõ ra nguyên nhân vụ hoả-hoạn nầy phát ra tại căn đầu nhà của ông từ Nhâm, vì chiều hôm ấy ông nấu đồ ăn mắc bưng lên nhà trên cúng, bếp lửa dưới bếp không ai coi sóc nên gió thổi bay tàn vào vách lá củ khô khan, lửa ngúng rồi bắt cháy bừng lên, chừng hay thì đà muộn màng quá.

Sự thiệt hại có đến mấy trăm đồng bạc.

Trong lúc hoả-hoạn, hoản hốt, mạnh ai nấy thoát thân, con lạt mẹ, mẹ lạt con, chừng tỉnh hồn, xanh mặt nước mắt chảy dàng dụa khóc kêu con, réo mẹ, nghe thấy mà nảo ruột.

MUỐN BÁN

Một sở đất tọa lạc tại Saigon góc đường Thévenet và Flandin đặt thành 5394 thước vuông. Giá rẻ. Ai muốn mua xin mời đến báo-quán thương nghị.

Ai muốn mướn rạp hát

Eden-Cinéma

... Bàng-đốc Thương Cholon

Tờ giao kèo cho mướn rạp hát Eden-Cinema trong Cholon đến tháng Sept 1935 tới đây thì mãn hạn.

Vậy ai muốn mướn lại, trong một kỳ hạn lâu năm, xin hãy đến tại nhà in

Nguyen-văn-Cua,

57 đường L. Mossard Saigon

(Gần trường Taberd, mà bên tay ...

LỜI KÍNH CÁO

của TRƯỜNG NỮ-CÔNG

THANH-VÂN CÔNG-NGHỆ NỮ-HỌC-ĐƯỜNG

159-161, Boulevard Galliéni

(Gần Lycéum Paul-Doumer) *CHOLON*

Chị em muốn chọn được trường dạy nhiều khoa Nữ-công hơn hết.

Chị em muốn được trở nên hoàn-toàn, chẳng còn thua kém ai trước khi học, mời chị em nên đến trường lớn nhứt hơn hết, Thanh Vân Công nghệ Nữ-Học-Đường mà xem các công nghệ.

Luật trường nghiêm, học phí nhẹ, trường ở nơi yên tịnh. Bà Thanh-Vân và các cô ân cần chỉ dạy luôn luôn.

Về khoa học làm các thứ bánh mức, bột đường bổn-trường chịu hết. Chị em nên lưu ý;

Chụp hình khéo

Giá rẻ

hơn các nơi

PHOTO TRƯƠNG-VĨNH

238-240

rue Paul Blanchy

SAIGON

ở trước nhà thờ Tân-định

MUỐN BÁN

Một cái nhà nền đút một miếng đất ở tại Thiếng-Đức (Vinhlong)

Xin hỏi tại nhà báo

Docteur **LÊ-VĂN-QUYỀN**

Diplômé de Médecine Coloniale

88, RUE COLONEL GRIMAUD

(Sau gare xe điển Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỊNH

Chuyên trị bịnh ngoài da và trong máu, bịnh phong tình huê liễu, hay là những bịnh khác gốc bởi bịnh ấy sanh ra. Có phòng riêng để chửa bịnh cho đờn-bà, lại có trị bịnh trong miệng và răng.

Giờ khán bịnh.. { Sớm mai từ 7 giờ đến 9 giờ / Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

Ngày Chúa nhựt và ngày lễ, không làm việc buổi chiều

CÙNG SỚP PHƠ XE ĐÒ VÀ NHỮNG NGƯỜI MUỐN LẤY GIẤY CẦM BÁNH XE ĐÒ

Trường xe hơi Trịnh-hưng-Ngầu, 95 bis đường Lagrandière Saigon mới in ra một cuốn sổ nhỏ đặng làm giấy thầy thuốc cho các anh sớp phơ xe đò theo luật của quan Toàn-Quyền mới ban.

Người nào muốn học lấy giấy xe đò thì lúc thi dùng giấy đó, sau lại Trường-Tiền (sở xét xe) trả lại đặng cầm xe đò khỏi tốn một cái giấy thầy thuốc khác nữa.

Nên ấy Trường Xe Hơi đường Lagrandière làm mau và giá rẻ hơn các nơi. Xin chư vị chỉ ý và nói giùm với anh em.

SỞ LÚA GẠO ĐÔNG-DƯƠNG

MÙA LÚA 1935-1936

Một cách cho nước vô ra rất giản tiện

Đập làm bằng cây đà

A.

Trong các điền mà châu vi được rộng hơn vài mươi mẫu, người ta thường có đào những kinh độ 2 thước, 4 thước hay là tới 6 thước bề ngang, và 1-2 thước bề sâu.

Khi nào nước thiệt ngọt, nghĩa là không có phèn và không có chút chi mặn thì những kinh đó được chảy ra rất dễ-dàng. Đào kinh như thế là để cho nước để thông-thương trong ruộng.

Trái lại, ở các nơi mà nước có phèn thì những kinh đào ra đó là để đem nước ra. Chẳng nên cho nước ở rạch và ở các kinh lớn vô, vì nhiều lúc, nước ở các nơi đó có hại cho mùa màng. Cũng như ở các vùng gần biển, trong vòng mấy tháng trường, người ta phải lo phòng ngừa không cho nước mặn vô ruộng.

Vị phèn hay là vì muối, trong sự phòng ngừa nầy người ta cũng phải đặt vàn bửng đề ngăn nước. Ở nơi mấy cái đập nầy người ta phải chừa một cái cửa lớn để xả nước ra cho mau trong khi mưa nhiều và để vần nước vô ra trong ruộng theo con nước lớn hay ròng.

B. — *Phương pháp nên dùng*

Mấy lâu nay phần đông các nông gia hay làm cống có chẹn đừng từ 8 tấc đến một thước bề rộng. Mấy cái cống nầy dùng rất tốt nhưng thường làm cho nước vô rất chậm mà trong ruộng thì thường mực nước lên xuống không khác nhau bao xa (trừ ra các miền ở gần biển) thành thử chúng ta phải thừa lúc nào nước lên cao thì phải cho vô ruộng nhiều. Nhưng muốn cho nước vô nhiều thì phải làm cống cho nhiều, phải bị tốn hao nhiều.

Một cách khác, thường dùng ở nhiều nơi ở đồng Tháp-mười và ở miền gần biển là chận kinh và rạch lại trong lúc khởi sự nắng, khi nước trở nên mặn và có phèn. Những đập đề chận nước làm bằng đất, phụ thêm cừ và cây dừa cho chắc chắn. Đến lúc bắt đầu mưa thì đập đó sẽ bị phá.

Làm cách đó thì không tốn tiền bao nhiêu nhưng không được thiệt tiện lợi.

1. Vì nước ở trong ruộng không chảy ra được nước nầy bị quên muối và ứ lại ở các mương. Làm một cửa vô ra bằng ván ở nơi đập thì đều nầy sẽ chữa được.

2. Đến tháng bảy, tháng tám tây, sau khi khả đập rồi thì nước mặn và nước phèn có thể vô rạch và làm hại ruộng nương.

3. Trong lúc nước ròng (tháng chín, tháng mười, mười một và tháng chạp tây) mùa màng có thể bị ngập và bị muối mà phải thiệt hại (nước trong lúc tháng mười một và tháng chạp tây trước khi các miền gần biển đắp đập).

C. — *Cách giải quyết*: Ở Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-miên người ta thường làm đập bằng cây đà. Làm như vậy rất dễ dàng và chắc chắn. Tốn hao cũng ít hơn là làm đập có cống. Làm cách nầy thì rất tiện cho những sở ruộng nào cần có nước ra vô theo con nước. Còn một điều tiện lợi nữa là những tam-bản nhỏ có thể đi qua lại được. Ở Nam-kỳ, tại sở trồng mía của hãng đường Hiệp-Hòa (Cholon) người ta cũng có dùng thứ đập nầy:

Kiểu cách của thứ đập nầy: Một cái đập làm bằng cây đà phải như sau nầy:

1. Một tấm vách đứng, cao từ dưới đáy kinh lên đến ngang bờ mẫu cái. Vách nầy phải chống nổi với sức nước chảy, ở trên xuống hoặc ở dưới lên. Chính giữa vách có làm 1 cái cửa vuông. Bề ngang thì dụng đáy kinh. Hai bề đứng thì mỗi bề có 1 cái lòng (rainure); người ta cho mấy đầu cây đà kẹt trong 2 cái long cửa đó.

2. Phía trên và phía dưới ngọn sóng, 2 bên tường, chúng ta phải làm 2 cây cột để cho nước khỏi xoi phá hư đập.

3. tùy theo nước chảy mạnh hay yếu, người ta dùng những đà lớn hay nhỏ, chống từ cây nầy lên cây kia (theo bề ngang của tấm vách). Mấy đầu cây đà thì cho lọt vô 2 lòng đã làm sẵn 2 bên cửa. Muốn chận nước nhiều hay ít thì cứ tùy theo đó mà để cây đà. Làm đập nhỏ thì làm bằng tay còn về đập lớn phải dùng những cây đà nặng thì nên dùng róc rách. Đập nầy cần phải làm cho kín. Muốn cho nước ít chảy ra vô thì chúng ta nên đóng ít lớp bố dưới mỗi cây đà.

MỖI CÁI ĐẬP LÀM BẰNG CÂY ĐÀ PHẢI TỐN BAO NHIÊU?

Ví dụ: Có người hỏi nên chúng tôi có tính thử giá tiền làm 1 cái đập trong một cái kinh bề sâu 1 thước tây, bề ngang ở trên mặt 4 thước, bề ngang ở dưới đáy 2 thước. Tiền sở phí làm 1 cái đập như vậy độ chừng 350$00. Nếu làm cho quê kịch hơn thì sẽ tốn hao chừng 300$00.

Dịch theo pháp-văn của ông ***GAURY***

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Đồng bào

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thống-đốc

TỈNH CHOLON

YẾT-THỊ. — Đơn xin khẩn đất Nhà-nước

TÊN HỌ, NGHỀ NGHIỆP và chỗ ở người xin	CHỖ TỌA LẠC về đất	SỐ miếng đất	SỐ tờ họa đồ	SỐ sào mẫu	NÓC HỜ
Nguyễn-văn-Bạng làm ruộng Tân-phú-Thượng (Cholon)	Làng Tân-phú-Thượng tổng Cần-an-Thượng (Cholon)	56	7 f.	0 62.40	

VIỆC TRANH CÃN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo điều lệ 11 và 13 lời nghị định ngày 13 Juin 1929 ai có tranh cảng điều chi thì nội trong kỳ hai tháng, kể từ ngày dán yết thị nầy phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Cholon.

A Cholon, le 23 Mai 1935.
L'Administrateur, Chef de Province
Signé : ILLISIBLE.

Vu pour affichage:
Saigon, le Juin 1935.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement
P. Le Chef du 4e Bureau.
Signé : ILLISIBLE.

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt?
Ai muốn có người bào chế thuốc kỹ càng, các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ?
Vậy xin mời quí vị đến tại:

PHARMACIE FRANCO ASIATIQUE

PHÁP Á DƯỢC PHÒNG

Rue des Marins 219 — CHOLON

Tại đó có ông PHẠM-HỮU HẠNH *nhứt hạng Bào Chế sư, tiếp rước quí khách mau mắn và vui vẻ*

Thuốc mới và tốt nhứt hạng

Giá lại rẻ

Quí vị ở Lục Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì chúng tôi sẵn lòng thi hành, giá thuốc tính sụt mười phân lại không tính tiền cước phí.

MẤT NGƯỜI PHÂN BIỆT

Chẳng luận là món chi dầu tốt, xấu, ngon, dở gì cũng cần phải có người đủ phân biệt đặng luôn nên biết bổn-hiệu lâu nay bán rong trà ngon danh tiếng, ướp chế kỹ lưỡng, mùi thơm hạp vệ-sanh, nên trà bổn-hiệu bán đặng chạy nhiều nhứt ở Chợ-lớn, quí khách tới mua trà càng ngày đông bổn-hiệu hết sức cám ta.

Hiện nay bổn-hiệu bán Trung-Huê mới gởi lại rất nhiều trà ngon mà lâu nay phải dùng qui-khách đã dùng rồi đều ... như:

TRÀ... { Lãnh thượng-thượng Trung-Huê kỳ chưởng. / Liên-Tử hai con nai đỏ. / Kim-Cúc kỳ-chưởng. / Bạch-Lang con nai đỏ.

Vậy xin thông tin cho qui-khách xa gần hay tới mua về dùng một lần thì biết rõ lời của bổn-hiệu là thật, nhớ nhìn kỹ nhãn CON NAI của tiệm bán trà Tàu lâu năm danh tiếng nhứt là tiệm

NGHI-BỒI-NHÂM

ở ngan Chợ-lớn cũ số 75

T. B. — Qui-khách có mua trà Tàu nát Nghi-Bồi Nhâm xin nhìn kỹ nhãn Xe Tân.

MỸ NHƠN VIỆN

Madeleine

Nước hoa phấn sáp thượng hảo hạng

SỬA SẮC ĐẸP
ĐÁNH HỚ THỊT
SĂN SÓC BÀN TAY, BÀN CHƠN
TẮM BẰNG CHẤT PARAFFINE

46, đại lộ Bonnard, Saigon

Có bằng cấp của Mỹ Nhơn Viện KLYTIA
62, Place Vendome, Paris

Thưa qui bà quí cô,

Tôi lấy làm hân hạnh trình qui bà qui cô biết rằng tôi mới mở một Mỹ-Nhơn Viện, tại 46 phố Bonnard.

Được chỗ thị-tứ nhà cửa lại trang hoàng rất lịch sự, chắc quí bà quí cô sẽ vừa lòng.

Bổn thân tôi đứng sửa sắc đẹp còn việc săn sóc tay chơn thì đã có người giúp việc thạo dưới quyền trông nom của tôi.

Có chỗ sắp đặt riêng để làm cho ốm bớt bằng cách đánh thớ thịt và tắm chất paraffine

Xin qui bà qui cô chiếu cố, đến tiệm Mỹ-Nhơn Viện thì tôi rất hoan nghinh.

Nay kính
MADELEINE BÙI

Cuộc thi vẽ hình Affiche

Hãng savon Việt-Nam mở cuộc thi vẽ hình một người đờn bà Việt-Nam đứng mời mua savon Việt Nam (đứng savon hoặc chỉ miếng savon). Một người đờn bà giống hơi hình mỹ-nữ trong miếng savon Việt-Nam, vẽ ba màu

Giải thưởng hạng nhứt. 50$00
„ „ hạng nhì. 20 00
„ „ hạng ba 10 00

Hình chơn dung cho đẹp, ảnh tượng cho điều dàng, y phục cho đàng hoàn.

Hình vẽ trong giấy dessin bề cao 42cm, bề ngan 28cm

Cuộc thi nầy kể từ ngày 1er Juin thâu đến 15 Juillet 1935 thì dứt.

Hình vẽ gởi thẳng cho hãng savon Việt Nam ở Chợ lớn.

RƯỢU BẠT-HÀ GET
PIPPERMINT GET
rượu nầy uống đã mát, mê và mất khan tiếng.

MUỐN BÁN

Một sở đất được 11.477 thước vuông tọa lạc tại Phú-họ, gần *Trường Đua Ngựa mới*) chỗ đông đảo vì có lò thuốc da, sớm muội có nhóm chợ)

Ai muốn mua xin do nơi 188, Avenue Maréchal Joffre CHOLON mà thương lượng. Giá rất rẻ.

SỔ ĐÔNG-PHÁP

KỲ XỔ NHẦM

ngày 31 Juillet 1935

BỎ RA 1$00

hai tháng nữa không chừng lãnh:

100.000$00

THUỐC ĐẬM

Mùi thơm *Vị dịu*

đó là mấy tánh chất tốt của thuốc điếu hiệu

BASTOS

6 su một gói

Bài diễn-văn về Phật-giáo

của quan án Hoàng-hữu-Đôn đọc tại chùa Dư-hàng ở Hải-phòng hôm 31 Avril 1935, có hơn 2000 thính-giả đến nghe, đều lấy làm hoan-nghinh

(Tiếp theo)

Vua A-dục nầy « nhất danh nữa là Tỳ-già-đạt-tất » trị vì từ năm 268 đến năm 226 trước kỷ nguyên gia tô, từ khi theo Phật dựng bia khắp trong nước để tán dương đạo Phật, và khuyên dân làm lành, các bia ấy ngày nay những nhà bác học tìm được, không những giúp cho sự học, những tài liệu chắc chắn mà lại chứng cho đạo Phật đã có công to trong sự giáo hoá, dân Ấn-độ bây giờ, các bài bia đã dịch tự phạn văn ra tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Đức, tôi tiếc không nói kỹ được, vì bài nầy đã dài quá. Nói tóm lại thì về đường luân lý, đạo Phật không phải là không có công với nhân loại, cứ xem những chuyện tiền kia, ấy là mới kể qua một vài chuyện, cứ trong kinh Phật còn nhiều lắm, không nói sao cho xiết được. Thì biết được đạo Phật cảm hoá người đời sâu lắm, không nói sao cho xiết được. Đạo Phật truyền sang nước nào, thì cũng biến hoá được nhân tâm, cải lương được phong tục, và gây ra những đức tính! Thành thực, cần nghiêm, can đảm, nhẫn nhục, từ thiện, bi ai, v...v... Như khi truyền bá sang Tàu, về đời nhà Tấn, nhà Đường, biết bao những bực cao tăng tự Trung Quốc.

Sang Ấn-độ, quả những núi non hiểm trở sa mạc minh mông, gian nan nguy hiểm biết bao, như ông Pháp-hiền « 399 » sau Thiên chúa giáng sinh. Ông Huyền-Trang « 629 » sau Thiên-Chúa giáng sinh, cũng là vì lòng mộ đạo, mới có cái nghị lực, cái can đảm tuyệt trần như vậy.

Ngày nay những truyện các thầy Đường tăng, đi lấy kinh bên Thiên trúc, trong dân gian ta vẫn còn nhiều người kể tới. Muốn biết cái giá trị đạo Phật về đường luân-lý thế nào, không gì bằng, nghe lời phán đoán của một ông linh-mục của đạo Thiên chúa: Cố « Uwieger » giảng đạo ở bên Tàu là một người thông hiểu chữ Hán lắm đã có dịch nhiều sách Phật, bằng chữ Hán ra Pháp văn, có bình phẩm về luân lý đạo Phật như sau nầy:

Nói rằng dân Tàu mến đạo Phật, không phải người dân nào cũng thuộc kinh kệ đâu. Nhưng tuy cái tử văn không thuộc lắm, mà cái tinh thần đã thấm sâu, người Tàu ngày nay còn có chút đạo đức, còn có lòng từ thiện, xét cho đến nguồn là nhờ đạo Phật cả.

Khổng-giáo chỉ đào tạo cho được những bọn Khách hủ bại.

Lão giáo thì rút cục lại chẳng qua là một đám mê tín bỉ tiện, duy còn đạo Phật mới thật là tôn giáo của những kẻ thuần lương thành lòng tin ngưỡng.

Thưa các ngài,

Nói tóm lại: Người ta là một loài trong quần sinh, tự mình phải sinh tồn tức là phải sống còn, khéo ra thì sống, và cái sống còn được yên vui, mà vụng ra thì cái sống cái còn phải diệt. lẽ công của Tạo-hóa là thế, tránh sao cho khỏi.

Cho nên người đời muốn cho sống khỏi khổ hoặc là bớt khổ, thì phải nên tu luyện lấy tấm thân mình cho được vui toàn trong sạch. Đã phải theo cái luật sinh tồn của trời đất, mà lại chán nản vì đời là khổ, thì cái khổ lại càng thêm tăng tiến lên, chớ có giảm đi chút nào đâu.

Cho nên đã rõ đời là khổ, thì ta phải phấn chấn tự cường, kiên tâm bền chí mà tìm phương giải khổ, những người chưa theo đạo Phật mà cần nhứt là những người đã nhầm lỗi, vì cái lòng tham lam độc ác, ham mồi phú quí công danh, mà hãm hại người, cần phải nên tu tỉnh lại, mà chuộc lỗi mình.

Thưa các ngài, xét cho kỹ đạo Phật không phải là một đạo chán đời, mà lại là một đạo rất hoạt động, nghĩa là trước hết muốn cứu khổ, tất phải thi hành phương pháp thế nào, cho chúng sinh được thoát khổ, phương pháp ấy là định tâm, diệt dục như lời Phật đã dạy ở trên, chẳng phải là người có can đảm nhẫn nại lắm dư.

Một cái đạo mà khiến cho người ta gan góc mạnh bạo, dầu có bỏ mình cứu thế cũng cam tâm, một cái đạo như thế không phải là đạo yếm thế, mà chính là đạo cứu thế vậy.

Đạo Phật chính là đạo tự cường hoạt động, tự cường nghĩa là phấn chấn tinh lực của mình, cho nên gan góc mạnh bạo, hoạt động là đem cái gan góc mạnh bạo ấy, mà làm những sự nghiệp cho đời, cứu khổ cho đời, tức là giải thoát cho đời vậy. Như thế là đạo Phật không những là không trái với phong trào đời nay, mà lại hợp với phong trào đời nay vậy.

Đạo Phật là một cái gương qui cho những người thượng-lưu và lại là một vị thuốc hay cho công chúng, vì Phật là gì ? Phật là Giáo, giác là sáng suốt Phật là tự giác nhi giác tha, nghĩa là mình đã sáng suốt rồi, thì nên gia công làm cho người khác cũng được sáng suốt như mình, trước cầu cho mình được mở mang trí-tuệ khuyên dỗ người cũng được mở mang trí-tuệ như mình, trước gây dựng nhân cách mong được hoàn toàn, sau dìu dắc cho quốc-dân mình được tấn tới như thế đạo Phật không phải là một đạo chán đời, mà chính là một đạo làm cho đời được hoạt động, được sung sướng, được thái bình, được cường thịnh, nước cho xứng hồn nước, người cho xứng hồn người, giải cứu cho nước cho người ra khỏi chốn trầm luân khổ hải, mà lên con đường chính trực quang minh.

(Còn nữa).

Trong nhà trong cửa

THUỐC HƯỜN
PASTILLES
VALDA

THUỐC HƯỜN
PASTILLES
VALDA
mà thôi

- VALDA -
MỚI THIỆT PHẢI

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI HIỆP TÔ NẠC DANH PHÁP

Dưới quyền kiểm soát của Chánh-phủ Đông-Pháp

Vốn 1.000.000 lượng (Thượng-Hải)
và 8.000, hột lạc đã đóng tất cả

QUẢNG-LÝ CÕI ĐÔNG-PHÁP - SAIGON
số 26, đường Chaigneau

Chi-ngánh ở tại Hanoi, số 53, Đại lộ Francis Garnier
Chi-ngánh ở Nam-Vang số 94 đường Galliéni

Muốn lập vốn — Muốn góp tư bổn
Muốn để dành tiền cho con trẻ ăn học

Thì hãy mua vé của hội VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM:
— *Vé 1.000 đồng — mỗi tháng góp 8 đồng*
— *Vé 500 đồng — mỗi tháng góp 4 đồng*
— *Vé 250 đồng — mỗi tháng góp 2 đồng*

Dạng dự vào: 1. Cuộc xổ số hồi vốn lại mỗi tháng kể từ tháng đầu.
2. Cuộc chia 1/3 tiền lời của Hội, sau khi đóng đặng 2 năm.

NÊN LƯU Ý: *Hội cần dùng nhiều người chắc chắn và tử tế đặng làm quản-lý những nơi mà hội chưa có người thay mặt.*

Offres d'emplois

Par suite de l'extension des affaires de **l'Extrême - Orient Capitalisation**, Filiale de la Sequanaise de Paris de nouveaux postes d'agents, courtiers, contrôleurs et Inspecteurs indigènes vont être créés dans tout le Sud-Indochinois.

Aucune connaissance spéciale n'est exigée des candidats qui devront être actifs sérieux et munis de bonnes références. Court stage à effectuer avec gains immédiats Situation d'avenir.

Ecrire en adressant copie de ses certificats ou se présenter à la Direction de SAIGON, *68 Boulevard Charner*.

MUỐN BÁN

Ba cái nồi chaudières củ:
Một cái 60 HP mã-lực.
Một cái 80 HP mã-lực.
Một cái 70 HP mã-lực.
Ai muốn mua xin do nơi, hãng *Savon Việt-nam Chợlớn*

CLINIQUE MÉDICALE

Góc đường Mayer và Albert 1er, tại DAKAO (Saigon)
Téléphone: n° 255

DOCTEUR **PHAN - TẤN - THIỆT**

Ex-assistant en dermato-syphiligraphie à l'hôpital St-Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Darsonvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nuôi bịnh giá rẻ và phòng thương hạng mát mẻ êm tịnh. Có nơi để thử máu, đàm, nước tiểu, nước óc, xét vi-trùng bằng kiến hiển-vi... Có chỗ riêng để rọi điện (radio diagnostic) và để chữa bịnh bằng quang tuyến (darsonvalisation, ondes courtes)
Trị các chứng bịnh và chuyên-trị các chứng bịnh đờn-bà bịnh đau gân đau xương, bịnh huê liễu kinh-niên.

TIỀU-THUYẾT 13-6-35 SỐ: 88

鏡花緣

Cảnh-hoa-duyên

Dịch-giả: *Trần-trọng-Hạp.*

HỒI THỨ TÁM

Giai-nhơn giết giống cọp báo cừu.
Tráng-sĩ bắn thứ chim bất hiếu

(Tiếp theo)

Muốn một Võ-hậu có ân xá tội nhơn, nữ-nhi sẽ đem tổ-phụ trở về Lãnh-nam lập tức, nay Tổ-phụ của nữ nhi còn ở Hải ngoại, nữ nhi nở nào bỏ Tổ-phụ mà đi, tuy nữ-nhi ngu muội mặc dầu, không đèn nổi nhẫn tâm nghịch lí làm vậy, Lạc-long khuyên giải hết sức, cứ biểu Hồng-cừ tùng hành với nghĩa-phụ là Đường-ngao một lần, thế mà Hồng-Cừ một không hai không, nàng thề thốt không lìa tổ-phụ của nàng một bước, Đường - Ngao biết khuyên giải Hồng-Cừ không được bèn can gián Lạc-Long mà nói rằng: Nghĩa-nữ đã có lòng hiếu thảo, lão-bá chớ ép nó làm chi, vì chủ ý nó đã nhứt định rồi, không thể nào khuyên giải được.

Lạc long thở dài một tiếng, ông ngồi đó làm thinh vì Hồng-cừ không nghe lời của ông, ông lấy làm phiền não, Đường-ngao bèn lấy bút giấy viết Địa-chỉ để lại, giao tay trương giấy cho Hồng-cừ liền khi, Đường-ngao lại móc lưng lấy năm lượng vàng, tặng cho Lạc-Long làm tiền quà bánh, khách chủ dặn dò nhau dây lát, hai đàng đều rơi nước mắt cả hai, bọn Đường-Ngao bèn từ tạ Lạc-Long, ba người dời gót ra đi liền đó, Hồng-Cừ tiễn hành ba người ra khỏi cổ-miếu, nàng đứng đó đợi ba người đi xa mới bước lui. Hồng-Cừ bước lui vào miếu rồi, lấy bộ đồ lòng cọp cúng tế mẫu-thân khi đó.

Bọn Đường-ngao ra khỏi Cổ-miếu, ác vàng đã ngả về tây, ba người bắt giấu đường cũ trở về, dọc đường cùng nhau chuyện vãn, Đa-cửu-Công nói: Hồng-Cừ kia tuổi còn xung ấu, mà nàng có nghĩa khí làm vậy, nàng giết cọp báo cừu cho mẫu-thân, lại phụng dưỡng tổ-phụ của nàng một dạ, nàng chỉ lấy hai việc ấy làm việc bổn phận, ngoài ra chẳng biết tới việc gì, nàng đã quyết chí báo cừu cho mẫu-thân, chắc là nàng giết giống cọp trong rừng của nàng ở hết thảy, vậy mới biết người đời có lòng trung hiếu tiết nghĩa, không hạn trai gái và tuổi lớn nhỏ đâu.

Họ-lâm nói tiếp rằng: nói về sự người ta bị cọp cắn, tôi nhớ lại Cổ-nhơn có nói rằng: giống cọp cắn người ta, chẳng phải sự vô cớ, bởi người kia làm nhiều ác nghiệt, tất phải bị giống cọp ăn tươi nuốt sống đi, nếu người nào không có ác nghiệt trong mình, giống cọp không thể nào cắn được, tôi muốn hỏi Cữu-Công về câu nói ấy, có phải lẽ hay chăng?

Đa-cửu-Công nói: giống cọp thấy người thì sợ, nó không dám cắn người, sở dĩ cọp nó thường cắn người ta, là mấy người bị cọp cắn ấy, cũng như cầm thú một loại, lúc giống cọp giáp mặt mấy người ấy, nó tưởng là cầm thú, chớ không biết là người, cho nên cọp cắn mấy người kia cũng như cọp cắn cầm thú vậy.

Bởi giống người có linh-quang ở chỗ trán, giống cầm thú không có linh-quang, giống người và giống thú khác nhau, chỉ phân biệt chỗ đó, người nào có lương tâm, có hiếu nghĩa, thì trên trán có bóng sáng linh-quang, giống cọp thấy người ấy thất kinh, nó cong đuôi trốn chạy, còn người nào không có lương tâm, không có hiếu nghĩa, thời linh-quang chỗ trán tàn mất đi.

(Còn nữa)

DÍNH - CHÁNH

Bổn báo hôm qua, trong bài Cảnh-hoa-duyên, ấn-công sắp bỏ sót một đoạn (chỗ sót phía dưới câu: Lạc - long nói dứt lời, rưng rưng nước mắt,) nay sắp thêm mấy hàng chữ bỏ sót, dưới đây:

Đường - ngao nghe nói cám cảnh, lật đật thưa lại rằng: Lịnh-ái của Lân-vương, cũng như nữ-nhi của Tiểu-điệt, theo lời Lão-Bá đã dạy, Tiểu-điệt sẽ đem Hồng - cừ về xứ Lãnh - nam, còn sự đôi bạn trăm năm, bề nào Hồng-cừ cũng có một chỗ tử tế, và lại Tiểu-điệt tới bái yết Lão-Bá, vẫn muốn thỉnh Lão Bá phản bộ cố hương, nghĩa là Tiểu-điệt muốn phụng dưỡng Lão Bá cảnh già, đặng tỏ lòng hiếu thảo một chút, nhưng Tiểu-điệt e dè trong dạ, chưa dám giải quyết việc nầy...

... Rồi kể tiếp nối theo như vầy:

Bởi vì Võ-hậu độc ác quá chừng......

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur Propriétaire: NGUYỄN-VĂN-THIỆT.
51, Rue Lucien Mossard. - SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
Le Gérant LÂM-VĂN-NGÒ.

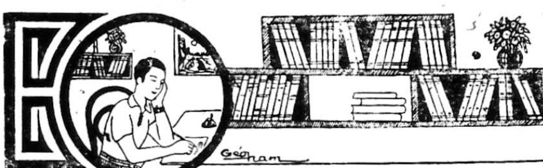

VĂN CHƯƠNG

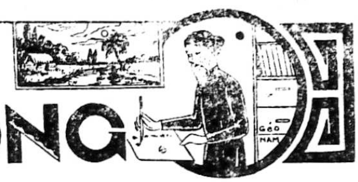

Câu chuyện làng văn

CÙNG ÔNG LƯƠNG-CHÂU-TRẦN

Ở CÙ-LAO-MÂY

của Melle NGUYỄN-THỊ NGỌC-HÀ, Ở VĂN-ĐÀN BACLIEU

(Tiếp theo)

Lương-Quân lại cám ơn Nguyễn-tiên-Sanh vì người làm cho Lương-Quân được thêm một điều kinh nghiệm nữa, với câu nói của Nguyễn-tiên-Sanh như vầy:

« Bọn học hỏi lam-nham, dò kỳ tài năng, vì như người nghẹt mũi thì biết chi mùi thơm, kẻ điếc tai thì nghe chi tiếng sàm... Lương-Quân nhận rằng: lời nói ấy rất đúng và rõ vậy ». Nhờ câu nói của Nguyễn-tiên-Sanh rớt vào lỗ tai của Lương-Quân mà Lương-Quân được thêm một điều kinh nghiệm... song em không rõ Lương-Quân kinh nghiệm được điều gì. Em lấy làm phiền Lương-Quân đã nhờ câu nói rất hữu lý, thật là chí lý, của Nguyễn-tiên-Sanh mà Lương-Quân kinh nghiệm được điều hay mà chỉ ôm ấp trong lòng, không chịu nói ra cái hay ấy cho thiên hạ biết, hoặc giả cái hay ấy nó chỉ hay với thiên hạ mà nó không hay với Lương-Quân chăng? Nhược bằng sự kinh nghiệm của Lương-Quân nếu có cho hay cho Lương-Quân mà cũng hay cho thiên hạ thì có lý nào Lương-Quân lại không dám nói ra. Lương-Quân lại tỏ lời cám ơn Nguyễn-tiên-Sanh với một câu nói của người khá giúp ích cho Lương-Quân một điều kinh nghiệm, có lẽ Nguyễn-tiên-Sanh cũng đã nhận lời cám ơn ấy vì: văn thiện ngôn tắc bái. Mà ngày nay cái « lạy » đã sai thời, thì câu « cám ơn » đủ là theo phép lịch sự. Em khen Lương-Quân là người đủ tư-cách ở đời.

Nguyễn-tiên-Sanh nói rằng: « bọn tham lam nịnh hót gian xảo tiểu-nhơn, dầu cho thơ giỏi đến đâu, phú giỏi đến đâu, cũng không thể đổi vào trí óc họ cho thanh cao trong sạch được ». Lời nói ấy em vẫn cho là đúng lý mà dầu ai cũng vậy. Trái lại có một mình Lương-Quân lại bẻ lời nói ấy như vầy: Chết nỗi! Đã là thơ hay phú giỏi mà họ còn có tánh gian xảo tiểu-nhơn nữa chớ ». Chà: Lương-Quân là người có học, em chắc cũng có ít nhiều kiến-thức, nào ngờ Lương-Quân nói câu nói ấy làm cho em phải ngại nhiều.

Thưa Lương-Quân,

Từ xưa nay truyện sách ghi chép biết là bao nhiêu kẻ học giỏi tài cao mà gian xảo, mà tiểu-nhơn, đáng cho đời sỉ tiểu, trừ ra kẻ nào tai không nghe truyện, miệng không đọc sách, nghĩa là hạng bất tri kim cổ, mới không rõ mà thôi. Phàm ở đời cái tài và cái hạnh vẫn khác nhau; không phải tài là hạnh, hạnh là tài đâu! Thiếu chi kẻ có tài mà không có hạnh, có hạnh mà không có tài. Có tài mà không có hạnh tức là bọn gian xảo tiểu-nhơn, thơ hay phú giỏi là chỉ cái tài họ thôi, còn gian xảo tiểu-nhơn là cái hạnh. Dạng một, mất một, là thế ấy, tức là lời nói chí lý của Nguyễn-tiên-Sanh mà Lương-Quân lại ngạt nhiên cho rằng: bọn thơ hay phú giỏi thì không có tánh gian xảo tiểu nhơn: Hoặc giả Lương-Quân không phân định đâu là tài, đâu là hạnh, hay sao? Chớ như người có học vấn mà chắc đâu người ấy có kiến-thức, vì cái học vấn và kiến-thức không phải in nhau được; vì như tài thì tài, mà hạnh thì hạnh. Tài hạnh không phải là học vấn. Bởi Lương-Quân không muốn nghĩ đến đó nên mới vội vàng bẻ lời ông Nguyễn như thế kia, e cho người thức-giả phải cười khan chăng? Cười......

Trong bài văn của Nguyễn-tiên-Sanh có câu đã công nhận lời luận của Lương-Quân như vầy: Phải! lời luận của Tiên-Sanh (chỉ là Lương-Quân) thật là chánh phải. Văn hài hước tất là một lời văn có thú vị lắm, cái hay cái khéo của nó không có thể ta cho cùng được, *nhưng có vậy thì lắm lắm*. Em đọc đoạn nầy em cũng đồng ý kiến với Lương-Quân vì câu ấy dường như vô nghĩa, song em hơi lại Nguyễn-tiên-Sanh thì mới biết tại ấn-công sắp nhảy hết một câu, thành thử câu ấy khó hiểu, chớ chẳng phải Nguyễn-tiên-Sanh dùng câu « bất tử » như lời Lương-Quân nói đó đâu. Người như Nguyễn-tiên-Sanh đâu có ăn nói « bất tử » như ai vậy đâu!!! Câu ấy rõ lại thì như vầy:..... cái hay cái khéo của nó không có thể tả cho cùng được, nhưng mà không phải dễ làm đâu, vì như nhiều người đã tưởng. Tưởng vậy thì lầm lắm....... Câu nguyên văn là thế ấy, vì sắp lộn thành ra câu nói bức ngăn, khiến cho Lương-Quân đọc mà không hiểu được ý nghĩa của câu văn cũng phải. Em cũng không lạ gì với sự không hiểu của Lương-Quân vậy. Nguyễn-tiên-Sanh nói rằng: Nhiều người tưởng lời văn hài hước là dễ làm, nếu tưởng vậy thì lầm lắm, vì như trên sân khấu hát bộ, cái vai hề, có lắm người tưởng là dễ, rồi làm càng, ăn nói vô duyên, khiến cho chúng......

Câu nói: « lắm người » là câu nói mình mông không có chỉ rõ ai hết, sao Lương-Quân lại ra miệng, Lương-Quân có dám chắc Lương-Quân là một người ở trong vòng « lắm người » của Nguyễn-tiên-Sanh nói đó không? Nếu chắc thì em cũng để cho Lương-Quân tự do thư thái trách phiền Nguyễn-tiên-Sanh, còn như không có cớ nào gọi được Nguyễn-tiên-Sanh nói Lương-Quân thì em xin Lương-Quân hãy dẹp chuyện ấy cho rồi. Nói nhiều thêm nhàm tai độc giả.

Kính tặng Lương-Quân.

Thi nhứt thủ:

Lý luận khen người khéo móc-moi,
Móc-moi quấy phải mới ra môi.
Học-hành như đó đanh cao tiếng,
Viết-lách dường đây chịu thấp ngôi.
Sử sách em thua tai rộng rải,
Từ chương ông giỏi lối tầm-tòi.
Thiệt hơn xin để đời công luận,
Câu chuyện làng văn đã rạch-ròi.

NGỌC-HÀ.

HỒN THƠ

HỌA VẬN mười bài liên-huờn của Bá-Nghiêm Tiên-Sanh khóc con

VỊ HỮU ĐIẾU ĐIỆT-NỮ MINH-NGHĨA TIÊN DU

I

Nghĩa nặng cùng nhau bạn nẹp gà.
Vì tình vì cháu lụy tuông sa.
Thương ôi nỗi bạn âu sầu trẻ.
Thảm xót cho ai tuổi tác già.
Dưới nở phu phàng kìa đất mẹ,
Trên đành ngơ lấp nọ trời cha.
Cháu thơ chưa đặng bao nhiêu tuổi,
Tuổi chửa bao nhiêu uổng lắm mà!

II

Uổng lắm mà ai chẳng hởi ôi!
Từ đây thân thích hết trông rồi.
Khôn ngăn giọt lụy hai thân thảm,
Đành bỏ con khờ mấy đứa côi.
Đam chữ pháp-văn toan dạy dỗ,
Dùng câu phụ-đức để trau dồi;
Đức tài cháu đặng gồm như thế,
Đến thế ai mà chẳng hởi ôi!

III

Hởi ôi điệt-nữ vốn tài lành,
Sao vội ngàn thu một giấc đành.
Đoạn thảm khéo vươn cho dạ bạn,
Chuỗi sầu còn để những khuôn hình.
U ơ mất mẹ trông hai đứa,
Thấm thoắt *tim liên* tách một mình.
Vì nổi cô giao thêm lắm nổi,
Nổi thương miệng sữa hởi còn tanh.

IV

Con tanh miệng sữa khóc cám canh.
Sầu chất theo ai vì tợ thành.
Chua xót phận ngài tre khóc mụn,
Ngậm ngùi duyên cháu liễu lìa oanh.
Nói năng ít kẻ bì tư-cách,
Thảo thuận nào ai đọ tánh tình:
Gió vụt thình lình hoa rã cánh,
Làm cho tan nát nét mây xanh.

V

Tan nát mây xanh chẳng xót tình,
Đủ đều hiếu nghĩa lại còn ganh.
Phương dầu sẵn thuốc nào linh nghiệm,
Bịnh chẳng thương người giục tử-sinh.
Du-tử mèn con sầu dễ ngớt,
Mục-công nhớ trẻ lụy khôn đình.
Thương thay tác bạn nhanh dâu xẻ,
Dựa cửa trông con vắng dạng hình.

VI

Vắng dạng hình con lối cửa nhà.
Rưng rưng dùa ngọc mấy hàng sa:
Tây-vân lúc sống ngồi ngồi giáo,
Bắc-đẩu nay về đứng bộ ma.
Trẻ tội tình chi toan bắt bẻ,
Già than trách mấy chẳng buông tha.
Cảnh sầu lẻo đẻo đeo theo bạn,
Trông thấy càng thêm xót dạ ta.

VII

Xót dạ ta đây trót tháng tron.
Vì nghe tiếng khóc, khóc sầu con:
Trên tay đã đáng trang châu ngọc,
Dưới gối mong nhờ miếng ngọt ngon:
Cám cảnh hai thân buồn dựa cửa.
Chạnh tình bầy trẻ khóc bo non.
Trong đời ai khỏi vòng ly hiệp:
Khuyên bạn chớ chớ bớt héo don.

VIII

Héo don chưa bớt chút phần nào,
Đau đớn cho ngài dễ xiết bao.
Dấu để lâu không đành cởi hạc,
Lụy tuôn biển thẳm khó lường ngao.
Huệ lan những ngỡ sum sê trước,
Khuê các nào dè vắng vẻ sau.
Cảnh ấy tình nầy ai những chát,
Dầu cho thân thích há nài sao?

IX

Sao vội cảnh tiên cháu gởi mình?
xuân già huyện rụi héo khô hình.
Đã đem cái xác vùi ba thước,
Dường cắt con dao cắt đoạn tình.
Non thửu thanh nhàn cho kẻ tử.
Bụi trần buồn bả những người sinh.
Lò nhơn còn động lòng chua xót,
Há huống cùng ngài dạ sắt đinh.

X

Ngải dạ sắt đinh cũng thẳm mà:
Lầu tần cởi hạc đã bay xa.
Nưng niu bé túi dành không mẹ,
Dìu dắc thơ ngây cậy có bà:
Vẻ nguyệt chưa lờ sương khỏa lấp.
Nhành dâu đã xẻ bóng la tha:
Tỏ lòng thương điều thơ mười vận,
Nghĩa nặng cùng nhau bạn nẹp gà.

Tân-bửu
TRẦN-THỜI-HANH, *chuyết họa*

BÁ-NGHIÊM NGUYỄN-ĐẠI-HUYNH đại-nhơn nhã chánh

« Tôi tiếp đăng báo Lục-Tỉnh Tân-Văn thấy bài **Thập-thủ liên-huờn**, *cha khóc con, của tôn-huynh và mấy bài ai-điếu kia kế tiếp đó, thiệt là tả cái tình cảnh bi thiết đảo-đề; khiến cho Độc-giả cũng lấy làm xót ruột, châu mày.*

« Vậy tôi cũng kính một bài sau đây, gọi là phân ưu với tôn-huynh, ngõ dâng biểu-tình cung tri-kỷ ».

KHỐC TỬ

Trách vì cơ-tạo khéo làm khôn?
Tre khóc cho măng một điên hồn.
Nước mắt Tây-Hà dầm tợ biển: (1)
Ngọn sầu Đông-Giả chất nên cồn. (2)
Cấp-ca, cấp-cúm trên tay báu:
Giọt-vắn giọt-dài dưới đất chôn.
Muôn việc muốn xuôi dòng nước chảy:
Sụt-sùi vì nỗi đắng cha con.

Châu-Sơn NG.-ĐĂNG-CAO.
(Thủ-đức)

(1) Tây-Hà là tên chữ thầy Tử Hạ. Tử Hạ khốc-tử nhi tang minh.
(2) Đông-Giả là Mạnh Đông Giả, cũng khóc con.

GIẤY SỐ ĐÔNG-PHÁP

Giấy số Đông-Pháp vẫn có bán ở kho-bạc, tại các nhà bằng, các thương-gia lớn và các tiệm chà đổi bạc.

ĐIẾU CHI MINH-NGHĨA DỰ TIÊN

Hay tin chi mất tớ kêu trời,
Nghĩ đến kiếp người lệ muôn rơi.
Dương-thế để cho ai khóc kể!
Âm-đình nỡ vội, chi xa chơi?
Bức-tranh tặng chủ còn treo đó,
Bài báo giúp cha để lại đời.
Tuổi ấy, tài kia, trời sớm hại,
Nhan-hồng nào khác đóa hoa mơi!

PHẠM-THƯỢNG-LẦU
ai điếu

Minh-Nghĩa chị ôi ở chốn nào?
Bao nhiêu tuổi ấy một đời sao?
Suối vàng phần chị đành thơ-thới,
Đầu bạc thân ai chịu héo-xàu.
Gia-chánh mất người bày cách-thức,
Bá-Nghiêm xa kẻ tỏ âm-hao,
Con thơ hai đứa không người dạy,
Chiu-chít tháng ngày thảm biết bao!

PHAN-THÀNH-CHƯƠNG
ai điếu

CÙNG LÃO-HỮU BÁ-NGHIÊM

« Sáu-tỉnh » văn-chương, một sức giả.
Danh thơm từng nức khắp gần xa.
« Rễ-nâm » phó mặc người đa-sự. (1)
« Phải-quấy » chăm nom ngọn bút hoa.
Dòng nước Tân-châu man-mác chảy
Cánh bèo Tân-thạnh vội-vàng ra.
Sau nầy cựu-ước mà như nguyện,
Há chẳng vì duyên « giấy-mực » a?

V. CHÂU (Đ. V. TH.).

(1) Bài nầy làm giữa lúc các nhà văn cãi nhau chữ « tuế tể ».

HỌA VẬN

Gánh nặng rắp toan gánh sức già,
Quản gì nẻo thẳng với đường xa:
Dở hay cậy có đôi ngòi mực,
Phải quấy nhờ chưng mấy nét hoa.
Gió Á mưa Âu hồi múa nhảy,
Sân Trình cửa Khổng lối vào ra.
Một lời đã hứa còn ghi dạ,
Đâu dám lơ là bướn bỉnh a!

BÁ-NGHIÊM *chuyết họa*

ĐỀ VIỆT-PHÁP-HOA-THƯ-VIỆN

(Phong đọc sách của tôi).

Dựng nên thơ-viện dưới tàng xanh,
Âu-Á hai bông nở một cành,
Sáng suốt rừng y, nghề Hải-Thượng,
Mở-mang nguồn học, nghiệp phóng-tanh (la fontaine),
Tranh treo ngoài ngỏ vài cây điệp,
Nhạc trỗi bên thềm mấy tiếng oanh.
Xin hỏi nhân-tài đâu đấy tá,
Có chăng ở chỗ tỉnh mà thanh.

V. CH.

HỌA VẬN BÀI THI TÌNH ĐỜI

của ông Nguyễn-phước-Tình (Vĩnh-xuân).

Làm người phải đạo lắm cam go,
Cái bước đường đời khó nỗi đo.
Sánh với người trên con vẫn nhỏ,
So cùng kẻ dưới cũng đà to.
Tung-hoành bốn biển chưa ra việc
Tấn-thối năm châu chả thấy trò.
Thấy cuộc phong trào ngày biến đổi.
Ai người tâm chí chẳng lòng lo.

TRẦN-ĐẠI-MINH tự Tuấn-Đức, biệt hiệu Trà-Long (Cù-lao-Mây)

MẤY CÂU ĐỐI TRUYỀN-TỤNG

Có ba nàng Mỹ-nữ kia quen thói phong-tình, chẳng biết câu liêm-sỉ, thấy một chàng Thanh-niên bảnh-lảnh, ba nàng phải lòng chàng cả ba, là chỉ lòng dục-vọng của nữ-nhi, ba nàng đều lén-lúc với chàng trong khi tăm-tối, sự bí-mật của ba nàng bại-lộ, có người cáo-giác với Huyện-quan, quan đòi ba nàng kia tới hầu, đặng chất-vấn về sự thông-gian ấy. Trong ba nàng có một nàng lớn tuổi hơn hết, coi bộ nàng có học-thức ít nhiều, quan muốn thử tài học của nàng kia, bèn ra một câu đối:

三女爲姦、少
Tam nữ vi gian, thiếu-
女皆從長女起。
nữ giai tùng trưởng-nữ khởi.

Giải nghĩa:

Ba gái đều thông-gian, hai gái nhỏ học theo một gái lớn làm quấy.

CHIẾT TỰ:

Ba chữ « **nữ** » *làm chữ* « **gian** », *một chữ* « **nữ** » *ở phía trên, hai chữ* « **nữ** » *ở phía dưới.*

Nàng lớn tuổi kia nghe Quan-huyện ra câu đối làm vậy, nàng ứng khẩu đối lại rằng:

五人共傘、小
Ngũ nhơn cọng tán, tiểu-
人全賴大人扶。
nhơn toàn lại đại-nhơn phò.

Giải nghĩa:

Năm người chung một lọng, bốn người nhỏ đều nhờ một người lớn che giùm.

CHIẾT TỰ:

Năm chữ « **nhơn** » *làm chữ* « **tán** », *bốn chữ* « **nhơn** » *phía dưới nhỏ, một chữ* « **nhơn** » *phía trên lớn.*

Một nhà kia gia-tư giàu-có, ông cha con cháu sống ở một nhà, ấy là « tứ đại đồng đường » (四代同堂) Thời nhơn đều đề lời khen ngợi, nhà kia làm một tòa Từ-đường thiệt lớn, muốn treo một câu liễn phía trước Từ-đường. Chủ nhà xin đôi liễn của các vị Văn-sĩ rất nhiều, chẳng có câu nào ưng ý, có một vị Lão-nho ở lối xóm, làm giùm cho một câu liễn thiệt hay, chủ nhà ưng ý câu liễn nầy, thưởng cho Lão-nho ba chục đồng bạc. Câu liễn của Lão-nho như vầy:

事祖事父、祖事祖
Sự tổ sự phụ, tổ sự tổ
事父、父事祖事父。
sự phụ, phụ sự tổ sự phụ.
有子有孫、子有子
Hữu tử hữu tôn, tử hữu tử
有孫、孫有子有孫。
hữu tôn, tôn hữu tử hữu tôn.

Giải nghĩa:

Thờ ông thờ cha, ông thờ ông thờ cha, cha thờ ông thờ cha.

Có con có cháu, con có con có cháu, cháu có con có cháu.

Một chàng văn-sĩ kia tên là Lư-Nam, một chàng văn-sĩ nọ tên là Văn-Phụng, hai chàng đương khi uống rượu, cứ nói văn bài chữ nghĩa với nhau, đoạn chàng Lư-Nam lấy tên Văn-Phụng mà ra một câu đối rằng:

鳥入風中、
Điểu nhập phong trung,
啣出虫而爲鳳。
hàm xuất trung nhi vi phụng.

Giải nghĩa:

Chim vào trong gió, ngậm trùng ra, mà làm chim phụng.

CHIẾT TỰ:

Chữ « **điểu** » *vào trong chữ* « **phong** », *ngậm chữ* « **trùng** » *ra ngoài thành ra chữ* « **phụng** ».

Chàng Văn-Phụng cũng lấy tên Lư-Nam mà đối lại rằng:

馬來蘆畔、
Mã lai lư bạn,
食盡草以成驢。
thực tận thảo dĩ thành lư.

Giải nghĩa:

Ngựa tới bờ lau, ăn hết cỏ, thành ra con lừa.

CHIẾT TỰ:

Chữ « **mã** » *ở bên chữ* « **lư** » *thảo-đầu,* 盧 *lấy thảo đầu đi thành ra chữ* « **lư** » 驢 *là lừa.*

Xưa vua Tự-đức ngự giá bắc-tuần, các xã thôn ở bên quan-lộ, phải làm Thề-môn bái hạ, chỗ Thề-môn trần-thiết hương-án, có bốn cái lọng vàng che trên, phía trước Thề-môn có cặp liễn giấy màu hồng. Nói về sự hoan-nghinh thánh-giá, có một làng kia treo cặp liễn hay lắm, vua ban thưởng một trăm quan tiền, cặp liễn ấy như vầy:

大駕北巡經地面。
Đại-giá bắc tuần kinh địa-diện.
小民南望拜天顔。
Tiểu-dân nam vọng bái thiên-nhan

Giải nghĩa:

Đại-giá đi tuần xứ bắc, kinh qua địa-diện ở đây.

Tiểu-dân trông ngóng hướng Nam, bái-hạ thiên-nhan tới đó.

Tiểu-dân *đối* **đại-giá**, **nam-vọng** *đối* **bắc-tuần**, **thiên-nhan** *đối* **địa-diện**, *hay lắm, hay lắm.*

SONG-BÌNH thuật

NẮNG HẠ

Mạnh-hạ năm nay nắng thế á,
Dường như nung nấu tấm lòng ta.
Âu-sầu buồn-bả ve đì tranh,
Hớn-hở đua chen lựu nở ra.
Nung nấu anh-hào gan thiết-thạch,
Đúc rèn chí-sĩ dạ xông pha.
Khi xuân hôm trước nay đâu mất,
Ai ấy nam-kha chửa tỉnh mà.

Đ. V. T.

THÚ ĐIỀN-VIÊN

Bầu trời man-mát mấy chòm tre,
Cái thú điền-viên há rượu chè.
Cây trổ bông cỏ, cành trắng xóa,
Đất phơi nệm rạ, mặt vàng khè:
Ngắm thì gợi đến hồn trang tổ,
Thổi sáo ru cùng bóng đóm lòe.
Nhàn rồi tay cần, tay xách giỏ,
Lắng nghe tiếng gáy tè-te-te.

V. CH.

VỊNH CÙ-LAO-MÂY

Giữa trời đồ sộ chẳng nhường ai,
Phong cảnh cồn Mây rất rộng dài,
Trước mặt Phụng-Rồng (1) hăn mạnh thế,
Sau lưng Hưu-Lợn (2) đứng khoe tài.
Trà-giang (3) gió mát hương nồng đạm,
Cái-cống (4) trang thanh khách vãng lai.
Thổ-sản nhân-tài gì cũng có,
Nam thanh nữ tú đẹp hoà hai.

TRẦN-CÔNG-THƯỜNG
(Cù-lao-Mây)

(1) Về phía đông mặt trước có hai cồn phụ cận nhưt danh cồn Rồng, nhưt danh cồn Phụng.
(2) Về phía tây mặt sau có hai cồn nhưt danh cồn Nai, nhưt danh cồn Heo.
(3) Là tên một cái sông lớn phía đông.
(4) Là tên một cái chợ phía tây.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47, Rue de Canton
CHOLON
Các nơi đều có đặt người đại lý.

Ông còm-mi

của PHAN-THÀNH-CHIÊU (Sóc-trang).

—Ê, Hoạch! mầy xuống nhà dưới kêu anh bảy «cọp rằng» lên ông biểu cho mau.

Anh bảy cọp rằng, mặt mày có vẻ sợ sệt lo lắn, com rom bước vào, lột khăn xá một cái sâu-sâu.

Dạ, bẩm ông, ông kêu có việc chi cần sai khiến.

Ông Còm-mi Phùng, mặc một bộ đồ pyjama lụa sọc thủ mắc tiền, miệng ngậm điếu thuốc «Mélia» vàng, lằn khói nhẹ nhàn bay toả trong gian-phòng dẹp đẽ tráng lệ dọn theo lối tối tân, nào «salon», nào «divan», nào bàn «bureau», nào ghế, toàn bằng cây danh-mộc, láng ngời, nào hình ảnh của các cô đào hát bên Âu-tây, treo trên vách tường, vẽ-vời theo kim-thời và quét nước vôi màu xanh dương.....,chấp tay sau đít, đi đi lại lại một cách oai-nghiêm như một vị vương hầu hay bá-tước: nghe tiếng anh bảy cọp rằng ông ngưởng đầu lên, dòm anh bảy cọp rằng, mỉn cười rồi thông thả nói, nói gằng từng tiếng, nói một cách mạnh-mẽ hùng hồn, như mấy ông tranh cử nghị viên hang hải bước lên diễn bàn vậy.

Nè anh bảy cọp rằng, anh nghỉ lại coi ai đời học hành như tôi mà người trong chòn hương thôn nầy, phần nhiều kêu gọi thưa bẩm tôi một cách lộn xộn, không phân rành được cái chức ông, chức thầy, chức «cậu» mới là tức tối cho chớ! Họ không hiểu cái chức cậu» là cái chức tầm thường không gì bằng hay sao? Con người ngu dốt phàm-phu, sức học không đầy là mít, nói một câu pháp văn cũng không rành rẻ, đọc sách không hiểu nghĩa ươ mờ mịt như đứa trẻ nên ba, coi một cái tờ án quan trên cũng ấp úng mà miễn là có điền đất ruộng vườn có lầu cao xe tốt .....,thì đả được thiên hạ ban cho cái mả «cậu hai, cậu ba cậu năm, cậu chín» rồi mà! Còn nều muốn chiếm đặng cái chức «thầy» hoặc là thầy thông, thầy ký hoặc là thầy lon ton», thầy đội»...,thì có cái sự gì mà dễ dàng cho bằng! Nè anh bảy!

Hễ muốn làm được thầy phán, thì phải cần học cho đến năm thứ tư trường bổn quốc, hoặc trường «lycée», hoặc trường tư, mà tóm tắt, trường nào cũng được, tha hồ có sẳn trong tay cái mảnh bằng thành chung, tiếng-tây quạp quạp năm mươi câu cho trối chạy chút chút, làm được một cái đơn bằng chữ Pháp cho kha khá; à, mà quên cái đơn mà thầy dạy học đả cho cái nào rồi đó!, gởi đến trường bố, hoặc bên tòa, hoặc trong các hảng buôn..., thời không chạy thì kíp, chắc cũng đặng cái «mả thầy bà» rồi...! Ôi thôi! còn cái chức «thầy lon-ton», thầy đội..., tôi không cần cắt nghĩa hoặc nói cho dông dài, cổ lẻ anh dư biết lắm, phải không anh bảy. Còn muốn đặng cái sức học uyên thâm như tôi đây không phải dễ..., không phải dễ..., anh nghe tôi nói không anh bảy. Sao anh dòm trời dòm đất, anh tưởng cái gì ở đâu vậy?

Muốn đặng như tôi đây, phải cần thức khuya dậy sớm, phải lao-tâm mòn trí, phải thập niên đăng hỏa, phải thông-suốt những khoa-học cao-xiêu như là tâm-lý-học, xã-hội-học, triết-lý-học, luân-lý-học, văn-học-lịch-sử......, mà kẻ kém thông-minh-hờ-dễ vớ được tới......! phải nói năng hoặc lang-sa, hoặc quốc-ngữ đều bặt-thiệp giỏi-giắn...... mới được! Vậy mà sao thiên hạ không để ý tìm-tòi biết đến, đặng phân rẻ tôi ra cái hạng thầy bà, thông phán, cái hạng cậu hai cậu ba.....! Tôi không muốn cho người ta biết tôi vào hai hạng tầm thường ấy nữa! Tôi muốn anh phải đi rao truyền khắp trong điền đồng tôi cho bọn tá-điền hay rằng từ rày sấp tới, phải kêu tôi bằng «ông», à, mà anh phải nhớ nói, «bẩm ông», chớ không được «thưa ông» nữa đa! Nếu ai còn bất tuân, thì sẽ đuổi ra khỏi phần đất tôi, mà không chừng có một hai điều khổ nữa là khác! Anh nghe tôi dặn chưa. Thôi, anh mau đi, đi!

Anh bảy cọp rằng, kê-nê, khiêm cung, hai tay cầm lấy cái khăn bịt đầu, chấp lại sá, sá một cái thật sâu.

Dạ, bẩm ông, tôi đi!

Nhưng anh bảy cọp-rằng vừa bước ra khỏi cửa, thì anh nghe tiếng ông còm-mi kêu vói, dặn biểu nói với thằng hai Lưa, sửa soạn chiếc tàu «canot», và lên cho ông dạy việc.

Ê, Hai Lưa, mầy lo sản-nhớt, đầu đó rồi chưa?

Dạ, Bẩm ông! Đâu đó đều hoàn-thành cả.

— Thôi, mầy vô đứng đây đợi ông viết giấy mời anh ba, con bác Phủ-Thủy ở vàm đình đây, rồi mầy cầm chiếc «canot» đi rước ảnh, nghe mậy!

Một giờ sau, có chàng trẻ tuổi, trạc chừng 24, 25, ăn mặc bảnh bao, xăm xuôi bước vào.

A! bonjour anh hai.

— Bonjour em còm-mi!

Hèn lâu em mới gặp được anh, vậy chớ lức nầy thế nào anh, mạnh giỏi chớ! A, còn em nghe, nghe bữa hôm trước cách đây chừng mười lăm ngày gì bác gái ề mình thì phải. Vậy bây giờ chắc bác đả mạnh rồi, phải không anh hai! Em cầu cho bác được khoẻ luôn luôn!

— Ôi! bịnh già mà, nay đau mòt mạnh là sự thường. Nhưng kỳ nầy mẹ anh đau coi bộ hơi nặng, nên anh phải đi rước đốc tơ (docteur) vô chích hèt một sê ri (série) thuốc Hôm nay coi mòi khá nhiều, da mặt có máu mà lại ăn uống được cơm hơn mọi khi, mà coi bộ dễ chịu hơn lúc trước lắm. A, còn em mời anh qua có việc gì hệ không nói cho anh biết, đặng anh có đi về, vì anh lắm công-việc ruộng nương.

— Ô! Anh phải biết tánh em chớ. Hễ vắng anh lâu lâu, thì em mời anh qua, ăn một bữa cơm xoàng, nói chuyện chơi vậy mà, chớ không có việc chi hệ-trọng cho lắm.

Ông com-mi nói tới đây, rồi day qua, kêu thằng Hoạch vào nhà trong, lấy ly và rượu chác đem ra cho ông. Rồi hai người cụng ly ăn ăn uống uống, nói nói cười cười, xiết bao vui vẻ...

A anh hai, lúc nầy anh có đi coi vợ ở đâu không anh? Em lóng nghe lúc trước anh có đi Bạcliêu coi con của ông nghiệp chủ nào ở dưới, không biết xong hay không, mà không nghe anh nói tới. Anh hai! chắc «Mademoiselle» dưới không vừa con mắt anh chớ gì! Hay là cha mẹ «elle» không có xứng với sự nghiệp của bác Phủ! Ủa, mà sao anh lại cau mặt vậy anh?

(Còn nữa).

Ho lao

Chớ nên thấy ho thương mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lập tức khi mới ban sơ bằng thuốc PULMOGENINE ba, bốn lần mỗi ngày. Một muỗn canh với một chúc nước trà, sẽ đặng hiệu nghiệm, đả trừ đặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Mỗi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.

Pulmogenine ve lớn giá 1$50

Bỏ ra 1$, 2 tháng nữa không chừng lãnh được 100.000 $.

Ai muốn?

Compagnie Indochinoise des Tabacs
SAIGON

Muốn bán

Một chiếc xe hơi Torpedo, 4 chổ ngồi, hiệu FIAT, 7 mả-lực còn tốt lắm

Xin đến thương lượng tại nhà in Union.

51, Rue Lucien Mossard — SAIGON

CHOCOLAT

NESTLE

Chẳng những là đồ để tráng miệng quí, mà nó cũng là một món ăn bổ khỏe.

Chocolat NESTLE

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

ĐƯỢC HƯỞNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH-PHỦ LẬP RA NĂM 1875

Hội hạp danh vốn 120.000.000 quan

Vốn đong tất: 120.000 000 quan
Vốn tồn trữ tới ngày 31-12-32: 125.000.000 quan.

HỘI QUÁN: 96, Bd Haussmann PARIS (VIIIe)

Chủ tịch Hội-đồng cai-quản: M. René THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc: M. PAUL BAUDOUIN

Tên dây thép tắt: INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON BATTAMBANG	BANGKOK
FORT-BAYRD	CANTHO HAIPHONG	DJIBOUTI
HANKÉOU	HANOI	NOUMÉA
HONGKONG	= HUẾ =	
PÉKIN	NAMDINH PNOMPENH	PAPEETE
SHANGHAI	QUINHON TOURANE	PONDICHERY
TIENTSIN		
YUNNANFOU	= VINH =	SINGAPORE

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ-GIỚI
Làm đủ các công-việc ngân-hàng và buôn bán đổi chác
CHI-NGÁNH Ở SAIGON :- QUAI DE BELGIQUE
R. C. N° 1

CHO MƯỚN TỦ-SẮT

Cở các tủ-sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	2$00	3$50	6$00	10$00
Trung 18 × 52 × 50	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 38 × 52 × 50	7.50	10.50	15.00	30.00

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES
Société d'Exploitation des Établissements

BROSSARD MOPIN

Kế nghiệp
Sáng lập từ năm 1909
số 3 đường Lucien Lacouture
CHODUI SAIGON

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp-quốc lại

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới Bổn-hiệu sẽ gởi cho.

Dây-thép đề tắt: (Adresse télégraphique:) MASACAMO.—SAIGON

VÔ RA THONG THẢ
bảng ở đường L. Lacouture.—Chodui.
gần trại lính tập Ô-ma.

TRONG TÁM NGÀY

một lọ thuốc DIPLORYL chữa khỏi BỆNH LẬU. Khỏi hẳn, không ốm lại, không bị bệnh khác, không phải rửa ray lôi thôi. Nhận được 55 quan, sẽ sin gởi thuốc, không mất cước.

LECZINSKI et Cie
67, rue de la Victoire - PARIS
hay các hãng bào chế tốt
Sách biểu, không mất cước

LỜI RAO CẦN KÍP

Nhị-Thiên-Đường xin cho chư thân chủ hay những thuốc gói của bổn-đường, xưa làm rất đơn sơ, nên thường bị giả mạo luôn. Nay bổn-đường dùng thứ tem tròn, in theo mỹ-thuật tân thời mà niêm bao, hoặc dán vào mấy thứ thuốc của bổn-đường. Vậy xin chư thân-chủ hãy lưu ý nhìn kỹ.

Hình dưới đây là hình con tem nói trên đó

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47, Rue de Canton, 47
— CHOLON —

Bìa chạy bông tròn đồi, màu vàng «or».
Một lằng chỉ màu xanh lá cây «vert».
Tròng màu vàng sậm «jaune foncé».
4 chữ Tàu màu đỏ, vẽ 2 bông bánh đúc 2 bên màu đỏ.
3 chữ Tàu 二天堂 và 3 chữ NHỊ-THIÊN-DƯỜNG màu xanh, vào khoản giữa có hình ông Phật cũng in màu xanh, vàng, đỏ và hồng hồng.